



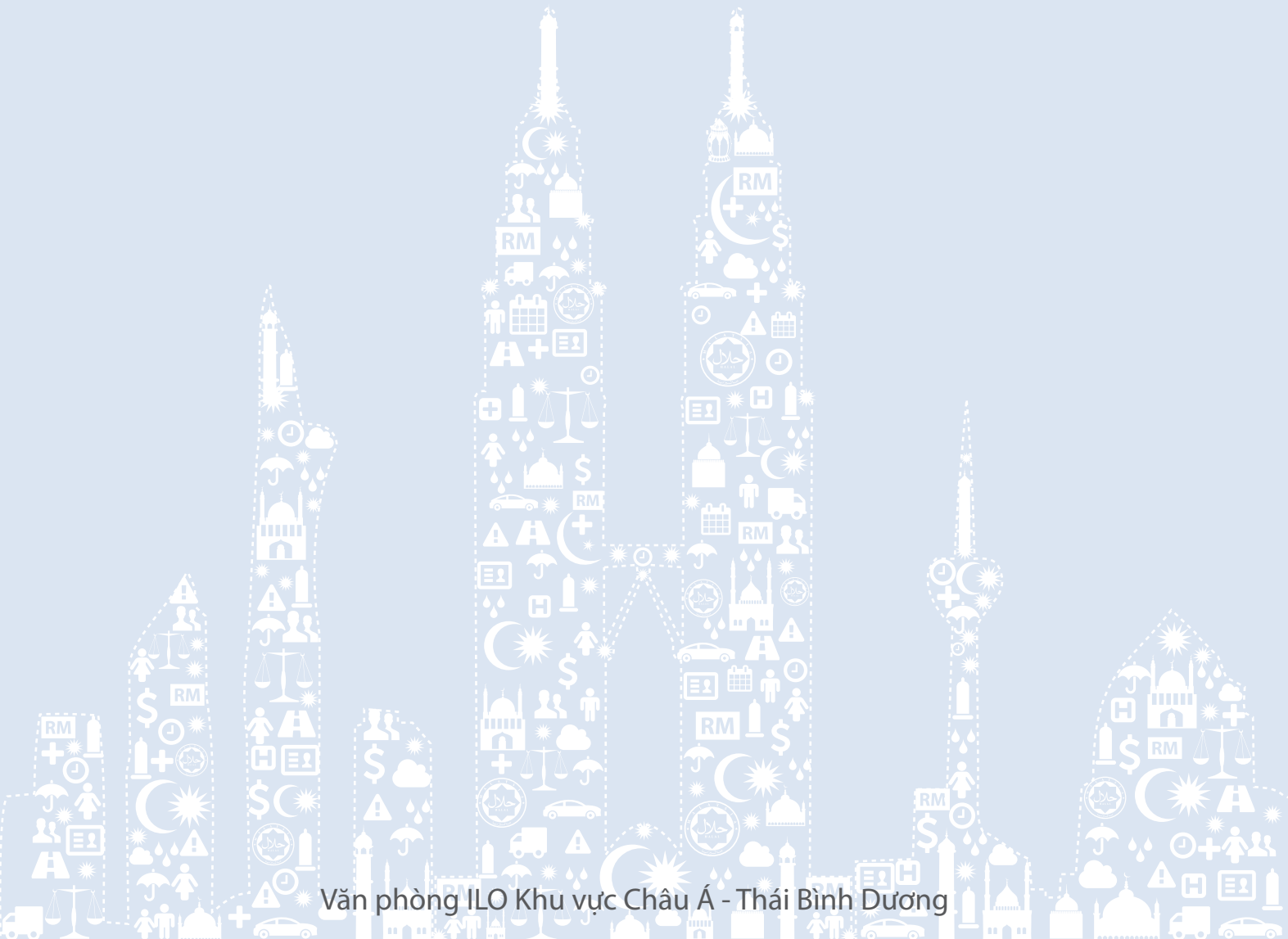
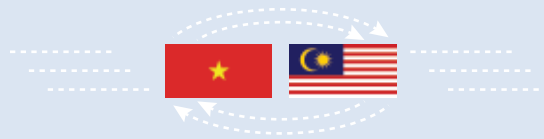
Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội



International
Labour
Organization

TÀI LIỆU BỒI DƯỠNG KIẾN THỨC CẦN THIẾT CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG TRƯỚC KHI XUẤT CẢNH

TỪ VIỆT NAM SANG MALAYSIA: TÀI LIỆU DÀNH CHO HỌC VIÊN



Văn phòng ILO Khu vực Châu Á - Thái Bình Dương

ASIAN-PACIFIC
DECENT WORK
DECADE 2006
2015





Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội



International
Labour
Organization

TÀI LIỆU BỒI DƯỠNG KIẾN THỨC CẦN THIẾT CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG TRƯỚC KHI XUẤT CẢNH

TỪ VIỆT NAM SANG MALAYSIA: TÀI LIỆU DÀNH CHO HỌC VIÊN

ASIAN-PACIFIC
DECENT WORK
DECADE 2006
2015



Văn phòng ILO Khu vực Châu Á - Thái Bình Dương

Xuất bản lần đầu: Năm 2014

Những ấn phẩm của Tổ chức Lao động Quốc tế có bản quyền theo quy định tại Nghị định thư 2 của Công ước toàn cầu về Bản quyền. Tuy nhiên, những đoạn trích ngắn từ những ấn phẩm của Tổ chức Lao động Quốc tế có thể được sao chép mà không cần sự cho phép, với điều kiện thông tin sao chép này phải được trích dẫn nguồn. Về quyền tái bản, dịch thuật hoặc áp dụng cần liên hệ với Bộ phận Xuất bản của ILO (Quyền và Cấp phép), Tổ chức Lao động Quốc tế, CH-1211 Geneva 22, Thụy Sĩ, hoặc qua thư điện tử pubdroit@ilo.org. Văn phòng Lao động Quốc tế hoan nghênh việc tuân thủ những quy định này.

Những thư viện, tổ chức hoặc những người sử dụng các tài liệu đã đăng ký với các tổ chức có quyền tái bản tài liệu có thể sao chép những tài liệu trên phù hợp với giấy phép được cấp vì mục đích này. Hãy tham khảo địa chỉ www.ifrro.org để biết thêm thông tin về tổ chức có quyền sao chép những tài liệu này tại quốc gia của bạn.

Tài liệu bồi dưỡng kiến thức cần thiết trước khi xuất cảnh: Việt Nam sang Malaysia: Tài liệu dành cho học viên/Văn phòng ILO Khu vực Châu Á – Thái Bình Dương, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội – Hà Nội: ILO, 2014.

80 p.

9789228285277 (bản in); 9789228285284 (web pdf)

Văn phòng ILO Khu vực Châu Á – Thái Bình Dương; Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội

lao động di cư/quyền của người lao động/lao động di cư quốc tế/lao động di cư/tài liệu cho học viên/Malaysia/Việt Nam

14.09.1

Tài liệu có sẵn bằng tiếng Anh: Tài liệu bồi dưỡng kiến thức cần thiết trước khi xuất cảnh: Việt Nam sang Malaysia: Tài liệu dành cho học viên (ISBN 9789221285274, 9789221285281 (web pdf)), Bangkok, 2014.

Danh mục tài liệu của ILO về Sổ liệu xuất bản

Những thuật ngữ sử dụng trong các tài liệu của Tổ chức Lao động Quốc tế tuân thủ những quy định của Liên hiệp quốc và việc trình bày những tài liệu này không có nghĩa là thể hiện bất kỳ một quan điểm nào của Tổ chức Lao động Quốc tế và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội liên quan đến vị trí pháp lý của bất kỳ một quốc gia nào, một khu vực hoặc lãnh thổ nào, các cơ quan của họ cũng như liên quan đến việc phân định biên giới của nó.

Trách nhiệm đối với các quan điểm trình bày trong các bài báo, nghiên cứu và đóng góp hoàn toàn thuộc về tác giả, và những ấn phẩm này không bao gồm trong đó một sự chấp thuận của Tổ chức Lao động Quốc tế hoặc Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về những quan điểm thể hiện trong đó.

Việc đề cập tên các công ty, sản phẩm thương mại cũng như các quy trình không có nghĩa là được Tổ chức Lao động Quốc tế và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đồng ý, và việc không đề cập đến một công ty, một sản phẩm hoặc một quy trình cụ thể nào đó, không có nghĩa là Tổ chức Lao động Quốc tế và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội không đồng ý với những nội dung này.

Có thể tìm được các xuất bản phẩm và các sản phẩm điện tử của Tổ chức Lao động Quốc tế tại các hiệu sách lớn hoặc các văn phòng của Tổ chức Lao động Quốc tế tại nhiều quốc gia, hoặc trực tiếp từ Bộ phận Xuất bản của Tổ chức Lao động Quốc tế, CH-1211 Geneva 22, Thụy Sĩ hoặc Văn phòng khu vực Châu Á – Thái Bình dương của Tổ chức Lao động Quốc tế, Tầng 11, Tòa nhà Liên Hiệp Quốc, Đại Lộ Rajdamnern Nok, Bangkok 10200, Thái Lan hoặc qua thư điện tử: BANGKOK@ilo.org. Danh mục những ấn phẩm mới của Tổ chức Lao động Quốc tế luôn sẵn có và miễn phí tại các địa chỉ trên, hoặc qua thư điện tử: pubvente@ilo.org.

Hãy truy cập địa chỉ của chúng tôi: www.ilo.org/publns hoặc www.ilo.org/asia

In tại Việt Nam.

Người lao động đi làm việc ở nước ngoài đóng góp to lớn đối với sự phát triển của cả nước gửi và nước tiếp nhận lao động. Mặc dù lao động đi làm việc ở nước ngoài là phổ biến ở tất cả các quốc gia, sự di chuyển tại các nước thuộc tiểu vùng sông Mê Kông mở rộng đã khiến khu vực này trở thành một khu vực di cư năng động nhất thế giới. Số lượng người lao động tìm kiếm công việc ổn định, bền vững tại quốc gia khác có xu hướng duy trì cao. Với 1.1-1.5 triệu người gia nhập thị trường lao động hàng năm, chính phủ Việt Nam có chính sách tăng cường lao động đi làm việc ở nước ngoài với mục tiêu tạo việc làm và xóa đói giảm nghèo. Tác động tích cực của di cư tại Việt Nam là đáng kể. Ví dụ, hàng năm, người lao động Việt Nam gửi về nước khoảng 1.6 tỉ đô la Mỹ.

Mặc dù vậy, rất nhiều lao động, đặc biệt là lao động tại các khu vực đòi hỏi kỹ năng tay nghề thấp đang là đối tượng bị lạm dụng và bóc lột lao động. Một trong những biện pháp nhằm bảo vệ quyền của lao động đó là tạo điều kiện tiếp cận với các thông tin về cuộc sống và công việc ở nước ngoài - bao gồm quyền làm việc của họ. Cũng chính vì lý do này, trong khuôn khổ Dự án Tam Giác GMS, Tổ chức Lao động Quốc tế cùng với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã xây dựng tài liệu Bồi dưỡng kiến thức cần thiết trước khi xuất cảnh cho Việt Nam.

Việt Nam quy định lao động phải tham gia 74 tiết học bồi dưỡng kiến thức cần thiết trước khi xuất cảnh (bao gồm 9 chủ đề) do các đơn vị tuyển dụng lao động tổ chức trước khi ra nước ngoài làm việc. Tài liệu bồi dưỡng kiến thức được xây dựng cho 3 trong số các chủ đề này bao gồm: 1. Văn hóa, phong tục tập quán và luật pháp của Malaysia; 2. Ứng xử tại nơi làm việc và trong cuộc sống hàng ngày; 3. Ôn tập và kiểm tra. Các chủ đề này tương ứng với các chủ đề 5, 6 và 9 trong hướng dẫn chương trình của Cục Quản lý Lao động Ngoài nước, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

Bồi dưỡng kiến thức cần thiết cho người lao động trước khi xuất cảnh cung cấp thông tin cho người lao động trước khi ra nước ngoài làm việc về quyền và trách nhiệm của người lao động; văn hóa, chính sách và luật pháp của nước tiếp nhận lao động; các dịch vụ hỗ trợ và cơ chế giải quyết các vấn đề nảy sinh, tranh chấp; cách thức chuyển tiền về nhà và trở về, tái hòa nhập. Tài liệu hướng dẫn sử dụng phương pháp tập huấn có sự tham gia bao gồm các thảo luận, hoạt động động não, các nghiên cứu tình huống và sắm vai nhằm thu hút người học và chuyển giao các kiến thức, kỹ năng và hành vi mới. Mục đích cuối cùng mà tài liệu hướng tới đó là giảm sự rủi ro của người lao động, nâng cao năng lực tự bảo vệ, nhận biết các tình huống vi phạm quyền lao động, tìm kiếm hỗ trợ khi cần thiết để di cư thực sự đem lại lợi ích và kết quả tích cực.

Dự án Hành động ba bên nhằm bảo vệ quyền của người lao động đi làm việc ở nước ngoài trong và từ khu vực tiểu vùng sông Mê Kông (Dự án Tam giác GMS) là dự án 5 năm nhằm tăng cường các chính sách, luật pháp cũng như thực tiễn liên quan đến tuyển dụng và bảo vệ người lao động, đảm bảo di cư an toàn sẽ mang lại việc làm bền vững cho người lao động. Dự án thực hiện tại 6 quốc gia gồm Cambodia, Lào, Malaysia, Myanmar, Thái Lan và Việt Nam. Tại mỗi quốc gia, các cơ quan trong thể chế ba bên (Chính phủ, các tổ chức của người lao động, các tổ chức của người sử dụng lao động) đều tham gia vào từng hoạt động của Dự án – như tăng cường chính sách luật pháp, nâng cao năng lực của các bên liên quan và cung cấp các dịch vụ hỗ trợ cho người lao động đi làm việc ở nước ngoài. Các hoạt động của dự án có mối liên quan mật thiết với nhau, với các hoạt động như xây dựng chính sách, nâng cao năng lực xuất phát từ nhu cầu, kinh nghiệm của người lao động, người sử dụng lao động và các cơ quan cung cấp dịch vụ.

Lời cảm ơn	3
Các từ viết tắt	7
Hướng dẫn sử dụng tài liệu	8
Giải thích thuật ngữ chuyên môn	9
Di cư an toàn vì việc làm bền vững	14
Học phần 1: Văn hóa, phong tục tập quán và pháp luật của Malaysia	16
1.1 Hoạt động: Bạn biết gì về văn hóa Malaysia?	18
1.2 Những điều cần biết về Malaysia và văn hóa Malaysia	19
1.2.1 Các thông tin cơ bản về Malaysia	19
1.2.2 Văn hóa và Nghi thức của Malaysia	21
1.2.3 Phong cách giao tiếp	24
1.3 Pháp luật liên quan tại Malaysia	25
1.3.1 Những giấy tờ cần thiết để sang làm việc tại Malaysia	25
1.3.2 Những điều cần biết về pháp luật Malaysia	28
1.4 Quyền và Trách nhiệm của người lao động và người sử dụng lao động tại Malaysia	29
1.4.1 Trách nhiệm của người sử dụng lao động và quyền của người lao động	29
1.4.2 Tiền lương và các khoản khấu trừ	31
1.4.3 Trách nhiệm của người lao động tại Malaysia	35
1.5 Những lợi ích và thách thức khi đi làm việc ở nước ngoài	40
1.5.1 Những lợi ích và thách thức khi đi làm việc ở nước ngoài	40
1.5.2 Lạm dụng về quyền mà lao động làm việc ở nước ngoài có thể gặp phải	40
1.5.3 Thế nào là bóc lột lao động và cưỡng bức lao động	41
1.5.4 Các vấn đề nữ lao động nước ngoài có thể gặp phải	43
1.5.5 Các vấn đề nam lao động nước ngoài có thể gặp phải	43
1.5.6 Tìm kiếm sự trợ giúp tại Malaysia	44
1.6 Hoạt động “Đồng ý” hoặc “Không đồng ý”	48
1.7 Tìm giải pháp cho những tình huống khó khăn	48



Học phần 2: Ứng xử tại nơi làm việc và trong cuộc sống	50
2.1 Giải đố trong im lặng	52
2.2 Làm thế nào thích nghi với cuộc sống tại Malaysia	52
2.3 Giao tiếp tại nơi làm việc	55
2.3.1 Phát triển mối quan hệ tốt với người sử dụng lao động.....	55
2.3.2 Xây dựng mối quan hệ tốt với đồng nghiệp	56
2.3.3 Đóng vai về hành vi giao tiếp hiệu quả	56
2.4 Chăm sóc sức khỏe của bạn	57
2.4.1 Sức khỏe và Vệ sinh	57
2.4.2 HIV/AIDS	59
HIV và AIDS là gì - HIV lây truyền như thế nào?	59
Ai có nguy cơ lây nhiễm HIV, mắc bệnh AIDS và các bệnh lây truyền qua đường tình dục khác?..	60
2.5 Hãy là người tiêu dùng thông thái: “Thứ bạn Muốn” và “Thứ bạn Cần”.....	61
2.6 Quản lý tiền của bạn	61
2.6.1 Chi trả các chi phí để đi làm việc ở nước ngoài	61
2.6.2 Lưu ý về quản lý tiền bạc tại Malaysia.....	62
2.6.3 Làm thế nào để gửi tiền về nhà	64
Các nhà cung cấp dịch vụ chuyển tiền chính thức và không chính thức	64
Làm thế nào để gửi tiền thông qua các nhà cung cấp dịch vụ chuyển tiền chính thức.....	65
Những điều cần lưu ý khi chuyển tiền về trong nước	66
2.7 Hoạt động: Chúng ta cùng nhau lập ngân sách	68
2.7.1 Ghi chép thu nhập và các khoản chi tiêu của bạn	70
Học phần 3: Ôn tập và kiểm tra	71
Bạn tự tin như thế nào?	73
Bảng mục tiêu khi đi làm việc ở nước ngoài	75



Tài liệu này được xây dựng với sự hỗ trợ của Dự án “Hành động ba bên để bảo vệ quyền của người lao động đi làm việc ở nước ngoài trong và từ Khu vực GMS khỏi nạn bóc lột lao động” – Dự án Tam giác GMS do chính phủ Australia tài trợ. Dự án Hành động ba bên nhằm bảo vệ và thúc đẩy quyền của người lao động trong khối ASEAN (Dự án Tam giác ASEAN) do chính phủ Canada tài trợ hỗ trợ thiết kế, trình bày và in ấn tài liệu cũng như tổ chức các khóa đào tạo học viên.

Các tác giả của cuốn tài liệu này xin chân thành cảm ơn sự đóng góp ý kiến của các đối tác ba bên tại Việt Nam trong việc đảm bảo tài liệu toàn diện về mặt nội dung và đáp ứng các nhu cầu của người lao động trước khi xuất cảnh sang Malaysia làm việc. Các ý kiến này được tiếp nhận qua các hội thảo tham vấn với sự tham gia của Cục Quản lý Lao động Ngoài nước, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, các tổ chức đại diện cho người lao động, người sử dụng lao động và các đơn vị tuyển dụng ở Việt Nam.

Tài liệu này do bà Heike Lautenschlager, bà Anna Olsen và ông Max Tunon biên soạn với sự hỗ trợ vô cùng quý giá từ bà Hoàng Kim Ngọc, Phó Cục trưởng Cục Quản lý Lao động Ngoài nước, bà Tạ Thị Thanh Thúy, Trưởng phòng Pháp chế - Tổng hợp, Cục Quản lý Lao động Ngoài nước, ông Clifford Sorita, bà Jane Hoge, bà Anni Santhiago, bà Kuanruthai Siripatthanakosol, ông Andy Shen và bà Nguyễn Thị Mai Thủy, điều phối viên dự án Tam giác GMS quốc gia tại Việt Nam. Một số hình ảnh trong tài liệu do Chutipphon Choktechasawad cung cấp và các hình ảnh khác được lấy từ ấn phẩm của ILO “Budget Smart - Giáo dục tài chính cho lao động đi làm việc ở nước ngoài và các thành viên gia đình: Tài liệu tập huấn”.



Các từ viết tắt

CTCN	Chi tiêu cá nhân
CTGD	Chi tiêu cho gia đình
HIV/AIDS	Virus gây suy giảm miễn dịch ở người / Hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải
ILO	Tổ chức Lao động Quốc tế
IOM	Tổ chức Di cư Quốc tế
IRD	Cục Quan hệ lao động
Bộ LĐTBXH	Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội
MoU	Bản Ghi Nhớ
MRC	Mô hình hỗ trợ lao động đi làm việc ở nước ngoài
MYR	Đồng tiền Malaysia (Ringgit)
NGO	Tổ chức phi Chính phủ
PDOS	Lớp bồi dưỡng kiến thức cần thiết trước khi xuất cảnh
STD	Các bệnh lây truyền qua đường tình dục
TKCN	Tiết kiệm cá nhân
TKTT	Tiết kiệm thực tế
TTN	Tổng thu nhập
VCCT	Tư vấn và xét nghiệm kín tự nguyện
VND	Đồng tiền Việt Nam (Đồng)

Hướng dẫn sử dụng tài liệu

Tài liệu này được sử dụng trong các khóa bồi dưỡng kiến thức cần thiết cho người lao động trước khi xuất cảnh sang làm việc tại Malaysia.

Đi làm việc ở nước ngoài là một quyết định lớn và bạn sẽ phải đối mặt với nhiều thách thức và thay đổi, theo hướng nhiều khi có thể là giúp bạn cải thiện được cuộc sống hiện tại nhưng cũng có thể khiến cho hoàn cảnh của bạn trở nên tồi tệ hơn. Tập huấn này sẽ giúp bạn hiểu và chuẩn bị cho những kinh nghiệm sau này.

Cuốn sổ tay này là của riêng bạn, có chỗ trống để bạn có thể ghi chép và viết ra những điều quan trọng cần nhớ. Cuốn tài liệu này bao gồm các số điện thoại và thông tin liên lạc quan trọng của các đại sứ quán, các trung tâm hỗ trợ lao động đi làm việc ở nước ngoài, các trung tâm dịch vụ việc làm và các tổ chức công đoàn. Bạn hãy giữ ở nơi an toàn và cố gắng ghi nhớ một vài số điện thoại trong trường hợp bạn cần giúp đỡ ở Malaysia.



AIDS

Hội chứng Suy giảm Miễn dịch Mắc phải – Tập hợp các bệnh và sự truyền nhiễm do lây nhiễm virus HIV.

ARVs

Thuốc kháng virus – Không có thuốc chữa được bệnh cho người nhiễm HIV, chỉ có thuốc điều trị để kéo dài cuộc sống và làm chậm sự phát triển của các bệnh nguy hiểm phát sinh.

Âm tính HIV (HIV-)

Có nghĩa là trong cơ thể một người nào đó không có Virus HIV.

Dương tính HIV (HIV+)

Có nghĩa là trong cơ thể một người nào đó có Virus HIV.

Bảo lãnh cho người lao động

Nghĩa là một người thứ ba, còn được gọi là người bảo lãnh cam kết với doanh nghiệp hoặc tổ chức sự nghiệp của nhà nước đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài về việc sẽ thực hiện các nghĩa vụ của người lao động trong trường hợp người lao động không thực hiện nghĩa vụ của mình theo hợp đồng đã ký.

Bệnh lây nhiễm qua đường tình dục

Các bệnh lây nhiễm qua đường tình dục (STI) có thể làm tăng nguy cơ lây nhiễm HIV. Các bệnh lây nhiễm qua đường tình dục lây truyền qua quan hệ tình dục không an toàn. Có rất nhiều loại bệnh lây nhiễm qua đường tình dục khác nhau do vi khuẩn hoặc virus gây ra. Một số bệnh lây nhiễm qua đường tình dục lây truyền qua tiếp xúc da thịt. Các bệnh lây nhiễm qua đường tình dục thông thường là: bệnh lậu, giang mai, hạ cam, herpes, chlamydia, viêm gan B và viêm gan C và cả HIV.

Buôn bán người

là "việc tuyển mộ, vận chuyển, chuyển giao, chứa chấp hoặc nhận người bằng cách đe dọa hay sử dụng vũ lực hoặc các hình thức ép buộc, lừa gạt, man trá, hoặc bằng việc cho hoặc nhận tiền hay lợi ích để đạt được sự đồng ý của một người đang kiểm soát người khác, nhằm mục đích bóc lột". Buôn bán người đôi khi cũng được định nghĩa là việc mua, bán, trao đổi người vì mục đích lợi nhuận.

Cưỡng dâm

Có thể là bằng lời nói, hình ảnh, hoặc bất cứ điều gì ép buộc, lôi kéo một người tham gia vào quan hệ tình dục không mong muốn.

Di cư lao động

là quá trình tuyển dụng, nộp hồ sơ, đi đến và làm việc tại một quốc gia khác mà người lao động không phải là công dân của quốc gia đó và sau đó sẽ trở lại đất nước của mình. Người lao động có được thu nhập từ công việc này. Tất cả mọi người đều có quyền di cư.

Dịch vụ tuyển chọn lao động và giới thiệu việc làm

Đơn vị tuyển chọn lao động là một doanh nghiệp, nhà nước hoặc tư nhân, đóng vai trò cầu nối liên kết giữa người sử dụng lao động với người tìm việc. Người sử dụng lao động đăng ký số lượng lao động cần tuyển với doanh nghiệp tuyển chọn và người tìm việc cũng đăng ký tại đây để tìm việc làm. Nếu công việc cần tuyển làm việc ở nước ngoài hoặc qua biên giới thì doanh nghiệp tuyển chọn lao động có thể giúp người tìm việc



thực hiện một số thủ tục để họ đi làm việc ở nước ngoài. Doanh nghiệp tuyển chọn phải được đăng ký hợp pháp, hoạt động có sự quản lý, tuy nhiên cũng có một số doanh nghiệp hoạt động bất hợp pháp. Người lao động cũng cần biết rằng một số doanh nghiệp tuyển chọn sẵn sàng trục lợi từ chính những khó khăn của người lao động khi tìm việc làm ở nước ngoài để bắt họ phải trả những chi phí cắt cổ và/hoặc vi phạm những điều khoản về điều kiện lao động trong hợp đồng ký với người lao động.

Giải quyết tranh chấp thông qua các kênh chính thống

Người lao động có thể gửi khiếu nại chính thức tới cơ quan hữu quan như Sở Lao động hoặc Đại sứ quán tại nước tiếp nhận. Các cơ quan này có thể tiến hành điều tra làm rõ khiếu nại của người lao động.

Giấy chứng nhận sức khỏe

Giấy chứng nhận này đảm bảo rằng người lao động khỏe mạnh hay không có bất kỳ bệnh truyền nhiễm gì trước khi xuất cảnh. Tuy nhiên, sau khi nhập cảnh nước tiếp nhận, người lao động sẽ phải thực hiện một đợt kiểm tra sức khỏe khác và sẽ được cấp một giấy chứng nhận khác về sức khỏe của mình.

Giấy khai sinh

Giấy khai sinh là giấy tờ chính thức thường được chính phủ cấp, trong đó đề cập thông tin chi tiết về ngày sinh và nơi sinh, tên, giới tính người được khai sinh, và họ tên mẹ và (thường) cả bố. Giấy tờ này có thể cần dùng đến khi xin nhập quốc tịch và/hoặc quyền công dân.

Giấy phép lao động

là một loại giấy tờ pháp lý do cơ quan có thẩm quyền của một quốc gia cấp cho người không phải là công dân quốc gia đó được phép làm việc ở nước sở tại với những điều khoản lao động được chấp thuận. Người sử dụng lao động có tên trong giấy phép làm việc của bạn phải đúng là người sử dụng lao động có tên trong hợp đồng lao động mà bạn đã ký, bởi vì chỉ có người sử dụng lao động này được các cơ quan chính quyền Malaysia công nhận hợp pháp. Nếu không đúng như vậy, người lao động cần liên hệ để tìm sự giúp đỡ từ Đại sứ quán hoặc các Tổ chức phi chính phủ được liệt kê ở phần sau của tài liệu này.

Giấy phép nhập cảnh (thị thực)

là chứng thực do nhà chức trách có thẩm quyền của một nước (thường là Đại sứ quán hoặc Lãnh sự quán) cấp trong hộ chiếu hoặc giấy tờ tương đương, cho phép người không phải là công dân nhập cảnh vào nước đó.

Giấy phép xuất cảnh (hộ chiếu)

là loại giấy tờ chính thức do cơ quan chức năng có thẩm quyền của nước bạn cấp cho bạn, cho phép bạn xuất cảnh khỏi đất nước của mình sang các nước khác. Đây cũng là một loại giấy tờ để nhận dạng. Hộ chiếu xác nhận danh tính, tuổi, quốc tịch, quyền được bảo vệ trong khi ở nước ngoài, và quyền được trở lại đất nước của mình.

Lạm dụng bằng lời nói

bao gồm các câu nói mang tính hạ nhục, làm cho người khác cảm thấy suy sụp, chán nản. Hậu quả của lạm dụng bằng lời nói là làm cho người khác cảm thấy chán nản, suy sụp về tinh thần.

Lạm dụng thể chất

Sử dụng vũ lực mà có thể dẫn đến thương tích hoặc gây đau đớn trên cơ thể của bạn.



Lạm dụng tinh thần

Đe dọa để ép buộc một người nào đó dù không sử dụng vũ lực đối với họ. Việc lạm dụng này có thể diễn ra dưới hình thức đe dọa trực xuất, đe dọa đưa đến cảnh sát, hoặc bị giữ lương nếu người lao động không làm thêm việc hay không làm tốt công việc. Áp lực có thể làm cho người lao động cảm thấy lo lắng, sợ hãi và cản trở họ thực hiện công việc của mình.

Lao động cưỡng bức

Tất cả công việc hoặc dịch vụ mà một người bị ép buộc phải làm dưới sự đe dọa của bất cứ hình phạt nào và là các công việc và dịch vụ mà người đó không tự nguyện. Lao động cưỡng bức bao gồm tình trạng nô lệ hoặc làm việc như nô lệ, lệ thuộc vì nợ. Hành vi lừa gạt hay lừa đảo, giữ giấy tờ tùy thân nhằm mục đích bắt người lao động phải đồng ý là bất hợp pháp và có thể dẫn tới tình trạng lao động cưỡng bức. Việc sử dụng hình phạt, dưới dạng đe dọa sử dụng bạo lực hoặc đe dọa giết người lao động hoặc thân nhân của họ. Hình phạt cũng có thể dưới dạng dọa tố cáo tới cảnh sát hoặc cơ quan xuất nhập cảnh trong trường hợp người lao động không có giấy phép cư trú hoặc giấy phép lao động hoặc bị tịch thu giấy tờ tùy thân. Hình thức đe dọa không trả tiền lương hoặc dọa sa thải cũng có thể được sử dụng để buộc người lao động làm thêm giờ. Không tự nguyện có nghĩa là một người bị dùng vũ lực hoặc bị bắt cóc khỏi nơi ở của họ và bị bắt phải làm việc ở một nơi xa xôi. Nạn nhân cũng có thể bị cưỡng bức lao động khi họ bị lừa đảo, ví dụ đồng ý làm một công việc được cho là hợp pháp, lương cao, nhưng sau đó nhận ra bản chất công việc và thu nhập không phải như vậy.

Người lao động đi làm việc ở nước ngoài

Dùng để chỉ một người đã, đang hoặc sẽ tham gia vào một công việc được trả thù lao tại một quốc gia mà họ không phải là công dân. Thuật ngữ này bao gồm cả người lao động đi làm việc ở nước ngoài có giấy tờ hợp pháp và người lao động đi làm việc ở nước ngoài không có giấy tờ hợp pháp.

Người lao động có giấy tờ/Người lao động hợp pháp

Người được phép đến, ở lại và tham gia các công việc được trả thù lao tại Quốc gia tiếp nhận theo đúng với quy định pháp luật của nước đó và đúng với các thỏa thuận quốc tế mà Quốc gia đó là thành viên.

Người lao động không có giấy tờ/ Người lao động bất hợp pháp

Người không có giấy tờ hợp pháp tại nước ngoài hay tại nước quá cảnh do họ nhập cảnh bất hợp pháp hoặc hết hạn visa. Thuật ngữ này dùng để chỉ những người nhập cư vi phạm các quy định nhập cảnh của một quốc gia và bất cứ cá nhân nào không được phép ở lại nước sở tại. Di cư không có giấy tờ hay trái phép là việc người dân di chuyển qua biên giới quốc tế mà không có giấy tờ hợp lệ theo quy định của cơ quan xuất nhập cảnh.

Hòa giải

Đây là một quá trình giải quyết mâu thuẫn hoặc bất đồng thông qua một người trung lập đóng vai trò là người trung gian hòa giải cho hai hoặc nhiều bên có liên quan.

Hợp đồng cá nhân

là thỏa thuận bằng văn bản trực tiếp giữa người lao động với bên nước ngoài về các điều kiện lao động trong thời gian họ làm việc ở nước ngoài.

Hợp đồng cung ứng lao động

là thỏa thuận bằng văn bản giữa các doanh nghiệp dịch vụ, tổ chức sự nghiệp của nhà nước với bên nước



ngoài về các điều kiện, quyền lợi và nghĩa vụ của các bên trong việc cung ứng và tiếp nhận người lao động Việt Nam đi làm việc tại nước ngoài.

Hợp đồng đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài

là sự thỏa thuận bằng văn bản giữa người lao động và các bên có liên quan (doanh nghiệp dịch vụ, tổ chức sự nghiệp của nhà nước).

Hợp đồng lao động

là văn bản mà người lao động phải ký với người sử dụng lao động. Đây là thỏa thuận giữa người lao động và người sử dụng lao động về nhiều điều khoản, trong đó gồm điều kiện làm việc, thu nhập và thời giờ nghỉ ngơi của người lao động. Đây là một văn bản mang tính pháp lý quy định trách nhiệm và nghĩa vụ mà người lao động phải thực hiện đối với người sử dụng lao động và các trách nhiệm, nghĩa vụ của người sử dụng lao động đối với người lao động.

Quấy rối tình dục

Quấy rối tình dục là một hành vi phạm tội hình sự, và người lao động không nên bỏ qua vi phạm này. Hành vi quấy rối tình dục bao gồm:

- Đụng chạm vào bất kỳ bộ phận cơ thể nào của bạn.
- Đưa ra những đề nghị không đúng đắn, kể các câu chuyện cười hay lời bình luận khiếm nhã về bất kỳ bộ phận cơ thể nào của bạn.
- Kể chuyện khiếm nhã về tình dục hay cho bạn xem những hình ảnh không đúng đắn.
- Nói chuyện với những người khác về ngoại hình của bạn hoặc về sở thích tình dục của bạn.
- Vẽ hình hoặc tạo các hình ảnh miêu tả khác về bạn.
- Có yêu cầu quan hệ tình dục không mong muốn, cưỡng dâm, hiếp dâm.

Quỹ Hỗ trợ việc làm ngoài nước

Quỹ Hỗ trợ việc làm ngoài nước được thành lập với mục đích hỗ trợ hoạt động phát triển và mở rộng thị trường lao động ngoài nước, nâng cao chất lượng nguồn lao động, hỗ trợ giải quyết rủi ro cho người lao động và doanh nghiệp.

Quỹ được hình thành từ nguồn ngân sách nhà nước, đóng góp của doanh nghiệp và người lao động.

Thay thế hợp đồng

Xảy ra khi người lao động đi làm việc ở nước ngoài đến nước tiếp nhận và bị bắt buộc ký một hợp đồng khác làm mất hiệu lực hợp đồng đã ký trước đó. Hợp đồng sau này có thể có nhiều điều khoản bất lợi đối với người lao động so với hợp đồng đã ký trước đó.

Tiền dịch vụ

là khoản phí người lao động phải trả cho doanh nghiệp dịch vụ để thực hiện hợp đồng đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài. Doanh nghiệp dịch vụ sẽ thỏa thuận với người lao động về việc thu phí dịch vụ một lần trước khi người lao động rời khỏi Việt Nam hay thu nhiều lần trong thời gian người lao động làm việc ở nước ngoài. Trường hợp người lao động đã nộp tiền dịch vụ cho toàn bộ thời gian làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng nhưng phải trở về trước thời hạn mà không phải do lỗi của mình thì họ sẽ được doanh nghiệp dịch vụ có liên quan hoàn trả khoản phí dịch vụ tương ứng với thời gian còn lại của hợp đồng đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài.



Tiền môi giới

là khoản phí mà doanh nghiệp dịch vụ phải trả cho bên môi giới để ký kết và thực hiện hợp đồng cung ứng lao động. Người lao động sẽ hoàn trả một phần hoặc toàn bộ khoản tiền môi giới này cho doanh nghiệp dịch vụ theo Thông tư về mức tiền môi giới do Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội ban hành. Doanh nghiệp dịch vụ sẽ đàm phán và thống nhất với đối tác về mức tiền môi giới cho phù hợp với quy định về mức trần tiền môi giới theo quy định.

Tiền ký quỹ của doanh nghiệp dịch vụ

Tiền ký quỹ của doanh nghiệp dịch vụ được cơ quan nhà nước có thẩm quyền sử dụng để giải quyết các vấn đề phát sinh trong trường hợp doanh nghiệp không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trong hoạt động đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài. Trường hợp doanh nghiệp dịch vụ không thỏa thuận được việc chuyển giao quyền và nghĩa vụ cho doanh nghiệp dịch vụ khác, tiền ký quỹ của doanh nghiệp dịch vụ được cơ quan nhà nước có thẩm quyền sử dụng để thanh toán các nghĩa vụ phát sinh đối với người lao động đến thời điểm chuyển giao. Nếu tiền ký quỹ còn thừa thì doanh nghiệp được sử dụng để thanh toán các khoản nợ khác theo quy định của pháp luật về phá sản.

Tiền ký quỹ của người lao động

Người lao động thỏa thuận với doanh nghiệp dịch vụ về việc ký quỹ để đảm bảo việc thực hiện hợp đồng đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài. Người lao động trực tiếp hoặc thông qua doanh nghiệp dịch vụ nộp tiền ký quỹ vào tài khoản riêng được doanh nghiệp mở tại ngân hàng thương mại để giữ tiền ký quỹ của người lao động. Tiền ký quỹ của người lao động được hoàn trả cả gốc và lãi cho người lao động khi thanh lý hợp đồng đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài, tiền ký quỹ của người lao động được doanh nghiệp dịch vụ sử dụng để bù đắp thiệt hại phát sinh do lỗi của người lao động gây ra cho doanh nghiệp. Khi sử dụng tiền ký quỹ để bù đắp thiệt hại, nếu tiền ký quỹ không đủ thì người lao động phải nộp bổ sung, nếu còn thừa thì phải trả lại cho người lao động. Mức trần tiền ký quỹ của người lao động đi làm việc ở nước ngoài được quy định tại Thông tư số 21/2013/TT-BLĐTBXH ngày 10/10/2013 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.

Tuyển dụng bất hợp pháp

có thể là bất cứ hành động nào dưới đây:

- Tuyển dụng người lao động đi làm việc ở nước ngoài mà hợp đồng cung ứng lao động chưa được Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội phê duyệt ;
- Tuyển dụng lao động mà không được phép của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và đưa người lao động ra nước ngoài không có giấy phép lao động, chỉ với thị thực du lịch hay thị thực thăm thân;
- Đưa người lao động ra nước ngoài mà không có hợp đồng đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài và/hoặc hợp đồng lao động.

Việc làm bền vững

Việc làm bền vững là việc làm mà khi thực hiện, các quyền cơ bản của con người cũng như quyền lợi của người lao động về vấn đề an toàn lao động và tiền lương phải được tôn trọng. Việc làm bền vững cũng giúp mang lại khoản thu nhập để người lao động tự nuôi bản thân và gia đình của họ. Các quyền cơ bản nói trên cũng bao gồm sự tôn trọng về thể chất và tinh thần của người lao động trong khi thực hiện công việc được giao.



Di cư an toàn vì việc làm bền vững

Đi làm việc ở nước ngoài có thể mang lại lợi ích cho bạn. Hãy làm theo những chỉ dẫn dưới đây để di cư một cách an toàn và phát huy được tối đa lợi ích khi đi làm việc ở nước ngoài.

Làm cách nào bạn có thể phát huy được tối đa lợi ích khi đi làm việc ở nước ngoài?

Có đầy đủ thông tin

Bạn cần trao đổi, nói chuyện với nhiều người, đặc biệt là với người nhà và bạn bè của mình trước khi đưa ra quyết định đi làm việc ở nước ngoài. Những người đã từng làm việc ở nước ngoài, các tổ chức phi chính phủ, chính quyền địa phương, cơ quan quản lý lao động, Trung tâm hỗ trợ lao động đi làm việc ở nước ngoài (MRC), các tổ chức công đoàn và các tổ chức khác tại cộng đồng cũng có thể giải đáp những thắc mắc của bạn.

Bạn cũng nên tìm hiểu để hình dung xem sống và làm việc ở nước ngoài sẽ như thế nào, bao gồm những chi phí gì, công việc sẽ làm ở nước ngoài là công việc gì, cần những hồ sơ giấy tờ gì, những thách thức có thể bạn sẽ gặp phải (như là phải sống xa gia đình trong nhiều năm) và số tiền bạn có thể tích lũy và gửi về nhà là bao nhiêu. Bạn cũng cần tìm hiểu càng nhiều càng tốt các thông tin về văn hoá và lối sống tại nước sẽ đến trước khi bạn đưa ra quyết định ra nước ngoài để làm việc.

Đi ra nước ngoài một cách hợp pháp

Bạn sẽ nhận được sự bảo vệ nhiều hơn từ các cơ quan hữu quan khi ở trong nước cũng như trong thời gian ở nước ngoài nếu bạn đi qua các kênh hợp pháp. Lao động đi theo kênh không chính thống sẽ gặp nhiều nguy cơ bị bóc lột hơn. Lao động đi theo các kênh không chính thống này có thể bị bắt, bị giam giữ tại nước tiếp nhận lao động và bị trục xuất.

Kiểm tra kỹ thông tin về công ty tuyển dụng

Bạn cần kiểm tra xem công ty tuyển dụng có giấy phép hoạt động hợp pháp và có uy tín tốt không. Nếu công ty tuyển dụng hoặc người sử dụng lao động yêu cầu bạn thay đổi tuổi, hoặc làm việc không có hợp đồng, đó là một cảnh báo rằng người chủ sử dụng lao động đó không muốn tuyển dụng bạn một cách hợp pháp và họ có ý đồ muốn lợi dụng bạn. Bạn cần yêu cầu lấy và giữ cẩn thận các hoá đơn, chứng từ đối với số tiền bạn đã thanh toán cho công ty tuyển dụng cũng như các giấy tờ liên quan đến quá trình làm thủ tục và xuất cảnh của bạn.

Nếu công ty tuyển dụng đề nghị cho bạn vay tiền để bạn có thể ra nước ngoài làm việc, bạn cần cân nhắc mức lãi suất là bao nhiêu và bạn sẽ trả khoản vay đó cho công ty như thế nào. Nếu bạn nợ tiền của chủ sử dụng lao động hoặc của công ty tuyển dụng, bạn có thể bị buộc phải làm việc cho đến khi trả hết nợ. Bạn có nguy cơ lâm vào cảnh làm công trả nợ này nếu bạn vay nhiều tiền.

Ký hợp đồng với công ty tuyển dụng và với người sử dụng lao động của bạn

Bạn cần ký hợp đồng với công ty tuyển dụng và với người sử dụng lao động của bạn trước khi bạn đi làm việc ở nước ngoài. Hãy đề nghị một ai đó mà bạn tin tưởng giúp bạn rà soát lại các điều khoản trong hợp đồng và đảm bảo rằng bạn hiểu các điều khoản đó, vì nội dung của hợp đồng thể hiện cụ thể bạn đồng ý làm việc gì. Ở mức độ tối thiểu, hợp đồng cần bao gồm những chi tiết về các khoản tiền bạn được trả, thời giờ làm việc và thời gian nghỉ ngơi, nơi làm việc của bạn cũng như những công việc mà bạn sẽ phải thực hiện.

5

Giữ và sao chụp các giấy tờ trước khi bạn đi làm việc ở nước ngoài

Bạn cần sao chụp lại hộ chiếu, thị thực, giấy phép làm việc, hợp đồng, giấy chứng minh thư và các giấy tờ khác liên quan đến việc đi nước ngoài làm việc của bạn. Hãy gửi lại cho gia đình và bạn bè bản sao đó trước khi bạn ra nước ngoài. Bạn cũng cần cất cẩn thận ở một nơi an toàn bản chính của những giấy tờ này khi bạn đến nơi làm việc nhưng bạn cũng cần chuẩn bị và luôn giữ bên mình một số bản sao chụp những giấy tờ này.

6

Chuẩn bị cho những tình huống khẩn cấp

Bạn cần chuẩn bị một danh sách chi tiết những địa chỉ liên hệ quan trọng trước khi bạn ra nước ngoài. Bạn cũng nên để lại một bản chụp những địa chỉ liên hệ này cho gia đình và mang theo một bản khi ra nước ngoài. Danh sách này gồm số điện thoại liên hệ của Đại sứ quán Việt Nam ở tại nước đến, các tổ chức phi chính phủ, các tổ chức công đoàn, hiệp hội người lao động làm việc ở nước ngoài, gia đình bạn, bạn bè và bất kỳ một ai đó là người có thể hỗ trợ bạn tại nước mà bạn đến làm việc. Bạn cũng cần luôn mang theo danh sách địa chỉ liên hệ này.

7

Bảo đảm bạn có một mạng lưới hỗ trợ bạn

Bạn cần thường xuyên liên hệ với gia đình và bạn bè của bạn để thông tin với họ bạn đang trong tình trạng an toàn. Thống nhất kế hoạch với gia đình về cách thức và mức độ thường xuyên bạn sẽ liên hệ với gia đình. Cố gắng kết bạn và tạo ra một mạng lưới hỗ trợ của riêng bạn tại nước bạn đến làm việc. Hãy tìm ra người bạn có thể đề nghị hỗ trợ và yêu cầu giúp đỡ trong trường hợp cần thiết.

8

Nếu bạn gặp phải vấn đề khi làm việc ở nước ngoài

Nếu bạn có mâu thuẫn tại nơi làm việc, đầu tiên bạn hãy trao đổi với người quản lý trực tiếp của bạn hoặc với công ty tuyển dụng. Việc giải quyết mâu thuẫn là vì lợi ích của mọi người có liên quan. Cố gắng ghi lại các vấn đề hoặc sự việc phát sinh trong trường hợp bạn cần nộp đơn khiếu nại về vụ việc. Nếu vấn đề không được giải quyết, bạn cần liên hệ với một tổ chức phi chính phủ, tổ chức công đoàn, Đại sứ quán hoặc các cơ quan hữu quan để đề nghị giúp đỡ.





HỌC PHẦN 1: **VĂN HÓA, PHONG TỤC TẬP QUÁN VÀ PHÁP LUẬT CỦA MALAYSIA**



Học phần 1: Văn hóa, phong tục tập quán và pháp luật của Malaysia

Mục tiêu của học phần này:

Nhằm chuẩn bị học viên các kiến thức về cuộc sống tại Malaysia, bao gồm các thông tin về điều kiện sống, văn hóa và nghi thức của nước sở tại.

Giới thiệu cho học viên những quy định, luật pháp có liên quan của Malaysia và để thảo luận về quyền và trách nhiệm của họ.

Để các học viên thảo luận về những thách thức, rủi ro và lợi ích của việc đi làm việc ở nước ngoài và suy nghĩ về các cách thức để vượt qua rủi ro.

1.1 Hoạt động: Bạn biết gì về văn hóa Malaysia?

Trả lời những câu hỏi sau:

1. Malay hay Bahasa Malaysia là ngôn ngữ chính thức của Malaysia.
☐ ĐÚNG hay ☐ SAI?
2. Người Hồi giáo ở Malaysia cầu nguyện ba lần một ngày – lúc bình minh, buổi trưa và buổi tối.
☐ ĐÚNG hay ☐ SAI?
3. Phụ nữ Hồi giáo tại Malaysia trùm kín đầu và mặc quần áo rộng ở những nơi công cộng.
☐ ĐÚNG hay ☐ SAI?
4. Tất cả các cơ quan công sở nhà nước và ngân hàng đều đóng cửa vào thứ Sáu ở Malaysia để người Hồi giáo có thể làm lễ cầu nguyện thứ Sáu của họ trong các nhà thờ Hồi giáo.
☐ ĐÚNG hay ☐ SAI?
5. Hồi giáo là tôn giáo chính thức của Malaysia, nhưng còn có nhiều tôn giáo khác ở nước này.
☐ ĐÚNG hay ☐ SAI?
6. Thịt lợn bị cấm trong chế độ ăn của người Hồi giáo, thịt bò bị cấm theo đạo Hindu.
☐ ĐÚNG hay ☐ SAI?
7. Người Hồi giáo phải nhịn ăn, nhịn uống từ hoàng hôn cho đến bình minh trong thời gian lễ Ramadan.
☐ ĐÚNG hay ☐ SAI?

1.2 Những điều cần biết về Malaysia và văn hóa Malaysia

1.2.1 Các thông tin cơ bản về Malaysia

Malaysia nằm ở phía Đông Nam của Việt Nam. Nó bao gồm hai vùng đất chính được phân cách bởi Biển Đông Nam. Một vùng đất nằm ở bán đảo Mã Lai và vùng kia nằm ở đảo Borneo.



THỦ ĐÔ: Kuala Lumpur thuộc bán đảo Mã Lai, có dân số là 7,2 triệu dân. Các ngày làm việc trong tuần tại Thủ đô là từ thứ Hai đến thứ Sáu.

KHÍ HẬU: Malaysia có khí hậu nóng và ẩm quanh năm với nhiệt độ trung bình 30°C. Mùa gió mùa bắt đầu từ tháng Chín đến tháng Mười Hai, nhưng các cơn mưa rào đột ngột thường diễn ra quanh năm. Do đó, nhiều người luôn mang ô theo bên mình.

DÂN SỐ: Khoảng 27 triệu dân trong đó 20 triệu người sống ở bán đảo Malaysia và 7 triệu người sống ở đảo Borneo.

NGƯỜI DÂN MALAYSIA: Ba nhóm dân tộc chính gồm người Malaysia chiếm 53% dân số, người Trung Quốc đứng thứ hai chiếm 25% dân số và người Malaysia gốc Ấn Độ chiếm ít nhất với 10% dân số.

TÔN GIÁO: Hồi giáo là tôn giáo chính thức tại Malaysia, 60,4% dân số theo đạo Hồi. Các tôn giáo khác bao gồm Phật giáo, Ấn Độ giáo và Kitô giáo.

GIAO TIẾP TẠI MALAYSIA: Người Malaysia rất lịch sự và thân thiện, và luôn luôn nói "Cảm ơn" và "Xin lỗi" khi giao tiếp với những người khác. Việc nhìn chằm chằm vào người khác bị coi là bất lịch sự. Một số người Malaysia gốc Trung Quốc thường nói to hơn bình thường cho nên bạn hãy cố gắng đừng cảm thấy khó chịu khi họ nói to mà hãy lắng nghe lời nói của họ.

NGÔN NGỮ: Tiếng Malay hoặc Bahasa Malaysia là ngôn ngữ chính thức của Malaysia. Người Malaysia gốc Trung Quốc thì nói tiếng Quảng Đông hoặc tiếng phổ thông Trung Quốc trong khi người Ấn Độ thì nói tiếng Tamil. Tiếng Anh cũng được sử dụng trong giáo dục và kinh doanh tại Malaysia và hầu hết người Malaysia ở thành thị đều nói tiếng Anh.

CHÍNH PHỦ: Malaysia là một nền dân chủ nghị viện và có chế độ quân chủ lập hiến. Vua của nước này là ông Yang di-Pertuan Agong.

ĐƠN VỊ TIỀN TỆ: Đồng tiền ở Malaysia là Ringgit.

GIAO THÔNG: Không giống như Việt Nam là mọi người tham gia giao thông đi bên làn phải, ở Malaysia là ở bên trái. Lưu lượng giao thông ở Malaysia rất cao, đặc biệt ở các thành phố lớn. Hãy cẩn trọng khi đi bộ gần các giao lộ lớn. Luôn đi bộ đúng làn đường dành cho mình và chỉ sang đường khi có đèn xanh tại làn đường dành cho người đi bộ và cần quan sát cẩn thận bên phải và trái.

TUẦN LÀM VIỆC: Mặc dù hầu hết người Malaysia theo đạo Hồi, nhưng không phải tất cả người dân Malaysia đều theo quy định về tuần làm việc truyền thống của Hồi giáo trong đó thứ Sáu là ngày lễ Thánh Hồi giáo và ngày nghỉ cuối tuần sẽ là thứ Sáu và thứ Bảy. Chỉ có năm Bang tại Malaysia tuân theo quy định về tuần làm việc Hồi giáo từ Chủ nhật đến thứ Năm. Các bang này là Perlis, Kedah, Kelantan, Johor và Terengganu. Hầu hết các cơ quan của Chính phủ đều đóng cửa trong ngày thứ Bảy và Chủ nhật, trừ tại năm bang nêu trên. Tại năm bang này, các cơ quan Chính phủ không làm việc vào các ngày thứ Sáu và thứ Bảy hàng tuần.

NGÀY NGHỈ LỄ VÀ NGÀY KỶ NIỆM: Ngày nghỉ Lễ tại Malaysia có 2 hình thức, ngày nghỉ lễ quốc gia và ngày nghỉ lễ của Bang. Tất cả các cơ quan nhà nước và tổ chức tư nhân tại các Bang đều áp dụng ngày nghỉ lễ quốc gia. Ngày nghỉ lễ của Bang thì chỉ được thực hiện trong phạm vi Bang.

Ngày nghỉ lễ cố định	
Ngày đầu năm mới	1 tháng 1
Ngày Lãnh thổ Liên bang	1 tháng 2
Ngày Quốc tế Lao động	1 tháng 5
Ngày sinh nhật Vua	1 tháng 6
Ngày Merdeka (ngày Độc lập)	31 tháng 8
Ngày Malaysia	16 tháng 9
Lễ Giáng sinh	25 tháng 12

Các ngày lễ khác
- Tết Âm lịch - Ngày Maulud Nabi (ngày sinh của Tiên tri Mohammad) - Ngày Wesak (ngày Phật đản) - Hari Raya Puasa (Ngày kết thúc lễ Ramadan) - Deepavali (Trừ bang Labuan và Sarawak) - Hari Raya Qurban (Ngày lễ cúng thần)



Dưới đây là một số giá trị văn hóa của người dân Malaysia và lưu ý về nghi thức mà bạn cần hiểu rõ để sống và làm việc một cách thuận lợi tại Malaysia.

Các truyền thống tôn giáo



Những cấm kỵ trong chế độ ăn uống



* Thứ Sáu lễ thánh



* Cách ăn mặc



* Truyền thống gia đình với việc tôn trọng người lớn tuổi



1.3 PHÁP LUẬT LIÊN QUAN TẠI MALAYSIA

1.3.1 Những giấy tờ cần thiết để sang làm việc tại Malaysia

Có một số giấy tờ bạn cần phải có để đi làm việc ở nước ngoài. Đó là:

* Hợp đồng lao động

Hợp đồng lao động của tôi bao gồm:

- ☐ Tên tôi
- ☐ Tên người sử dụng lao động, địa chỉ và điện thoại
- ☐ Tên công ty tuyển dụng
- ☐ Nhiệm vụ công việc của tôi
- ☐ Thông tin chi tiết về tiền lương và tiền làm thêm ngoài giờ
- ☐ Thông tin chi tiết về các khoản khấu trừ từ tiền lương;
- ☐ Thông tin chi tiết về nghỉ phép và các ngày nghỉ lễ;
- ☐ Các hướng dẫn khi kết thúc hợp đồng
- ☐ Các thủ tục giải quyết tranh chấp
- ☐ Các loại bảo hiểm mà người sử dụng lao động phải mua.



☐ Tôi đã đọc và hiểu kỹ hợp đồng lao động của tôi

* Giấy phép lao động

☐

Tôi đã có giấy phép lao động.

* Thị thực nhập cảnh

☐

Tôi đã có thị thực nhập cảnh.

* Chứng minh thư người nước ngoài (I-Kad)

☐

Tôi sẽ yêu cầu I-Kad ngay khi tới Malaysia.



1.3.2 Những điều cần biết về pháp luật Malaysia

Trong khi các quyền cơ bản của bạn được đảm bảo theo luật pháp của Malaysia, bạn cần ghi nhớ những điểm sau:

- * Hãy chụp một số bản sao hộ chiếu, thị thực, giấy phép lao động, giấy chứng minh nhân dân và các giấy tờ cần thiết khác liên quan đến việc bạn sang làm việc tại Malaysia. Để một bản sao những giấy tờ này lại cho gia đình và bạn bè. Cất giữ cẩn thận bản gốc của các giấy tờ này và luôn mang theo một bản sao đến nơi làm việc và bất cứ nơi nào mình đến. Đây là những giấy tờ quan trọng trong trường hợp tranh chấp.
- * Yêu cầu phải có bảng lương và sau đó giữ bản chụp bảng lương, ghi lại số giờ làm việc của bạn trong mỗi tuần. Kiểm tra cẩn thận bảng lương: Nếu số tiền bạn nhận được ít hơn số tiền thể hiện trên bảng lương, trước tiên bạn cần liên hệ với người sử dụng lao động để hỏi về vấn đề này. Nếu vấn đề chưa được giải quyết, bạn hãy liên hệ với một trong những tổ chức được liệt kê ở Mục 1.5.6. Đây là một hình thức đối trá phổ biến đối với lao động.
- * Bạn được khuyên là cố gắng giữ không mang thai trong khi làm việc tại nước sở tại vì nếu có thai, bạn sẽ mất tư cách lao động và có thể bị trục xuất. Những yêu cầu này có thể được quy định trong hợp đồng bạn đã ký với công ty dịch vụ Việt Nam hoặc với người sử dụng lao động. Tuy nhiên theo luật Lao động của Malaysia, việc bạn có thai không được coi là phạm luật. Chỉ bạn có quyền quyết định về việc này vì nó liên quan đến sức khỏe sinh sản của bạn. Theo Luật Lao động Malaysia, khi có thai, bạn sẽ được hưởng chế độ thai sản với mức chi trả là 2 tháng lương.
- * Bạn sẽ bị bắt buộc phải xét nghiệm HIV/AIDS và bạn sẽ phải về nước nếu kết quả xét nghiệm dương tính. Việc giữ bí mật thông tin về kết quả xét nghiệm này không được đảm bảo. Cơ quan kiểm tra sức khỏe lao động nước ngoài có trách nhiệm kiểm tra và thông báo kết quả xét nghiệm HIV của người lao động đến Cục Xuất Nhập cảnh. Sau đó, Cục Xuất Nhập cảnh sẽ thông báo kết quả xét nghiệm này tới người sử dụng lao động.
- * Phải trải qua một quá trình thủ tục phức tạp trước khi bạn có thể tham gia đình công một cách hợp pháp. Bạn nên tìm giải pháp khác ngoài việc đình công để giải quyết các vấn đề khó khăn tại nơi làm việc trừ khi bạn đã chuẩn bị cho khả năng bị bắt và bị trục xuất.
- * Luật Sharia thực hiện song song với hệ thống tòa án của Malaysia. Luật này chỉ áp dụng đối với các vấn đề liên quan đến gia đình. Luật Sharia không áp dụng cho người không theo Hồi giáo và không liên quan đến các vấn đề việc làm.

1.4 QUYỀN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA NGƯỜI LAO ĐỘNG VÀ NGƯỜI SỬ DỤNG LAO ĐỘNG TẠI MALAYSIA

1.4.1 Trách nhiệm của người sử dụng lao động và quyền của người lao động

Người lao động cần nhận thức được quyền lợi và trách nhiệm của mình theo luật pháp Malaysia. Theo đó, luật pháp bảo vệ những người lao động có mức lương thấp hơn 2.000 Ringit/tháng gồm: Luật về Hợp đồng 1950, Luật về Quan hệ lao động 1967 và Luật Việc làm 1955.

Theo quy định của pháp luật, người sử dụng lao động có trách nhiệm:

- ✳ Cung cấp nơi làm việc an toàn và đối xử tôn trọng với người lao động;
- ✳ Mỗi tuần cho người lao động được hưởng một ngày nghỉ hoàn toàn (24h nghỉ liên tục).
- ✳ Cho người lao động được hưởng mười một ngày nghỉ lễ mỗi năm, được hưởng ngày nghỉ phép năm có trả lương, trên cơ sở thời gian làm việc với người sử dụng lao động đó. Hầu hết người lao động có quyền được nghỉ 8 ngày làm việc mỗi năm sau 2 năm làm việc, nghỉ 12 ngày làm việc mỗi năm sau từ trên 2 năm đến 5 năm làm việc. Đây là những ngày nghỉ ngoài ngày nghỉ hàng tuần của người lao động.
- ✳ Bảo đảm bạn được hưởng bảo hiểm bồi thường cho lao động nước ngoài và được cấp thẻ bảo hiểm. Chế độ bảo hiểm này sẽ bồi thường cho những thiệt hại về tính mạng, thương tật, bị mất lương, và bồi thường chi phí điều trị nội trú ở mức độ hạn chế do tai nạn trong hoặc ngoài giờ làm việc. Nếu bạn bị thương do tai nạn và đã được điều trị trong bệnh viện, người sử dụng lao động phải báo cáo cho Cục Lao động để họ tiến hành yêu cầu bảo hiểm cho người lao động. Theo quy định của Chế độ bảo hiểm bồi thường cho lao động nước ngoài, việc yêu cầu nhận chế độ bảo hiểm sẽ mất một khoảng thời gian để làm các thủ tục cần thiết, vì vậy hãy chuẩn bị tinh thần để chờ đợi. Nếu bạn chưa nhận được thẻ bảo hiểm này, hãy hỏi người sử dụng lao động của bạn. Nếu người sử dụng lao động không cung cấp cho bạn thẻ bảo hiểm sau một vài lần bạn hỏi họ thì có khả năng là người sử dụng lao động đã không mua bảo hiểm bắt buộc này cho bạn. Hãy trực tiếp liên hệ với cơ quan đại diện ngoại giao của nước bạn tại Malaysia hoặc đến Sở Lao động nơi gần nhất để khiếu nại về việc đó.
- ✳ Thu xếp bảo hiểm y tế cho bạn. Đây là quy định là bắt buộc theo Chế độ điều trị phẫu thuật và điều trị nội trú đối với lao động nước ngoài (SPIKPA). Chế độ bảo hiểm này sẽ thanh toán chi phí điều trị nội trú, phẫu thuật và điều trị tại các bệnh viện công lập và tư nhân đối với lao động nước ngoài. Khi đăng ký nhập viện, người lao động không phải nộp tiền mà chỉ cần đưa hộ chiếu. Nếu người lao động làm việc trong trang trại hoặc trong lĩnh vực giúp việc gia đình, người sử dụng lao động phải thanh toán các chi phí điều trị này. Nếu người lao động không tham gia bảo hiểm, họ sẽ không được gia hạn giấy phép lao động. Có khả năng người sử dụng lao động sẽ bỏ tiền mua bảo hiểm cho người lao động, nhưng sau đó lại thanh toán chi phí này với người lao động. Họ được quyền làm như vậy, trừ khi hợp đồng lao động của bạn có quy định khác. Hãy hỏi xem có phải bạn đang trả tiền cho chế độ bảo hiểm này không, và nếu có, hỏi xem mỗi tháng bạn bị khấu trừ bao nhiêu từ tiền lương để thanh toán phí bảo hiểm đó. Bạn cần yêu cầu chủ sử dụng lao động cung cấp cho bạn bản chụp thông tin về chính sách bảo hiểm để bạn biết chế độ bảo hiểm này chi trả cho bạn những gì.
- ✳ Nếu chủ sử dụng lao động muốn chấm dứt hợp đồng với bạn, họ phải tuân thủ đúng quy trình thủ tục. Nếu không, bạn có thể khiếu nại chủ sử dụng về việc chấm dứt hợp đồng trái luật. Tuy nhiên, bạn phải nộp đơn khiếu nại tới Cục Quan hệ lao động (IRD) trong vòng 60 ngày kể từ ngày hợp đồng chấm dứt, và



IRD sẽ yêu cầu bạn cung cấp thông tin. Quá trình xử lý khiếu nại có thể kéo dài vài tháng. Bạn cần yêu cầu IRD có công văn gửi Cục Xuất nhập cảnh để chủ sử dụng không thể hủy giấy phép lao động của bạn. Nếu chủ sử dụng chấm dứt hợp đồng với bạn một cách hợp pháp, bạn sẽ phải về nước.

Bạn có các quyền sau:

- * Được hưởng bảo hiểm y tế: Người sử dụng lao động phải mua bảo hiểm y tế cho bạn và Chính phủ cần mở rộng các dịch vụ chăm sóc sức khỏe cho lao động nước ngoài. Hãy đi khám tại bệnh viện và/hoặc phòng khám của nhà nước hay của tư nhân tại Malaysia. Bạn có thể phải trả phí điều trị hay không tùy thuộc vào hợp đồng của bạn. Lưu ý: phòng khám và bệnh viện của nhà nước có chi phí thấp hơn.
- * Đi tìm công lý. Các công ước quốc tế bảo vệ quyền của bất kỳ cá nhân nào tìm kiếm công lý. Bạn có quyền yêu cầu được hưởng tư vấn pháp lý, xét xử công bằng, và được bảo vệ khỏi các cáo buộc vô căn cứ.
- * Bạn có quyền chấm dứt hợp đồng bằng cách gửi văn bản thông báo trước 14 ngày tới người sử dụng lao động về việc bạn chấm dứt làm việc (Điều 57 của Luật Việc làm 1955). Bạn cần chuẩn bị sẵn sàng cho những hệ lụy của việc chấm dứt hợp đồng lao động trước hạn, có thể bao gồm (tùy thuộc vào hợp đồng và việc chấm dứt có hiệu lực nhanh như thế nào) bị mất 1 tháng tiền lương, phải tự chi trả chi phí về nước. Người sử dụng lao động của bạn cũng có thể yêu cầu được bồi thường do việc bạn chấm dứt hợp đồng lao động trước hạn.
- * Bạn có quyền tham gia một tổ chức công đoàn, tuy nhiên, bạn không thể đảm nhiệm một chức danh chính thức trong tổ chức công đoàn. Bạn không thể bị sa thải do tham gia tổ chức công đoàn.



1.4.2 Tiền lương và các khoản khấu trừ

Tiền lương

- * Bạn được hưởng mức lương tối thiểu. Theo quy định, mức lương tối thiểu là 4,35 Ringgit/1 giờ làm việc hoặc 900 Ringgit mỗi tháng. Điều này chỉ áp dụng đối với bán đảo Malaysia.
- * Người sử dụng lao động phải thanh toán tiền lương cho bạn vào một thời điểm nhất định. Tiền lương của tháng trước phải được thanh toán chậm nhất vào ngày mùng 7 của tháng sau.
- * Bạn có quyền được thanh toán vào một tài khoản ngân hàng và nhận được một bảng lương.
- * Bạn có quyền từ chối làm thêm ngoài giờ. Thời gian làm việc tối đa là 48 tiếng một tuần. Nếu bạn đồng ý làm việc nhiều hơn thời gian bình thường, chủ sử dụng lao động phải thanh toán cho bạn tiền lương ngoài giờ theo cách tính sau:
 - Nếu bạn làm việc hơn 8 tiếng một ngày, thời gian ngoài 8 tiếng làm việc bình thường bạn sẽ được trả tiền lương làm thêm bằng 1,5 mức lương của giờ làm việc bình thường.
 - Nếu bạn làm việc trong ngày nghỉ, bạn phải được trả tiền lương làm việc trong ngày nghỉ, bằng 2 lần mức lương giờ làm việc bình thường.
 - Tuy nhiên, mức tiền lương làm thêm không áp dụng trong ngành xây dựng.



Chi phí để đi làm việc ở nước ngoài và những khoản khấu trừ tiền lương

Lưu ý:

Bạn cần giữ toàn bộ hóa đơn cho những khoản tiền bạn đã nộp! Hãy lên một bản chi phí (viết tay thì càng tốt) trước khi bạn đồng ý ký bất cứ hợp đồng nào để đi làm việc ở nước ngoài. Bạn cần trao đổi với công ty dịch vụ để đảm bảo rằng bạn hiểu tất cả các khoản khấu trừ từ tiền lương của bạn mà chủ sử dụng lao động sẽ tiến hành và bạn cũng cần viết tay lại toàn bộ các khoản khấu trừ này.

Có các khoản chi phí khác nhau liên quan đến quá trình đi làm việc ở nước ngoài, trong đó một số khoản thu là cố định, và một số chi phí khác thay đổi tùy theo công ty dịch vụ. Bạn sẽ phải trả một khoản chi phí cho công ty dịch vụ để họ tiến hành thủ tục đưa bạn đi làm việc ở nước ngoài. Chủ sử dụng lao động hoặc công ty dịch vụ có thể ứng trước một số khoản chi phí cho bạn, và sau đó sẽ yêu cầu bạn thanh toán lại cho họ từ tiền lương của bạn. Việc này được gọi là khấu trừ tiền lương. Tại hầu hết các nước, theo luật định, chủ sử dụng lao động không được phép khấu trừ toàn bộ tiền lương của người lao động.

Chi phí ở Việt Nam

Có thể bao gồm các chi phí như sau:

- * Xin cấp các giấy tờ cần thiết (hộ chiếu/thị thực/giấy phép làm việc) để xuất cảnh Việt Nam và nhập cảnh Malaysia;
- * Vé máy bay và các chi phí đi lại khác. Theo quy định, người lao động đi làm việc ở nước ngoài sẽ phải thanh toán tiền vé máy bay lượt đi sang Malaysia và người sử dụng lao động sẽ đài thọ vé máy bay lượt về khi người lao động hoàn thành hợp đồng về nước;
- * Chi phí đào tạo ngoại ngữ, đào tạo nghề và bồi dưỡng kiến thức cần thiết trước khi xuất cảnh, và các chi phí ăn ở trong thời gian này;
- * Chi phí kiểm tra sức khỏe.

Ngoài ra, ở Việt Nam, người lao động do công ty dịch vụ tuyển chọn và sau khi ký hợp đồng đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài với công ty đó, người lao động sẽ phải trả các chi phí sau:

1. Tiền môi giới

Đối với thị trường Malaysia, tiền môi giới hiện tại được quy định như sau:

- + VND/1 lao động nam với hợp đồng 3 năm;
- + VND/1 lao động nữ với hợp đồng 3 năm;
- + Lao động giúp gia đình: không phải trả tiền môi giới.

Tiền môi giới phải được quy định rõ trong hợp đồng giữa công ty môi giới Malaysia và doanh nghiệp dịch vụ Việt Nam, và trong hợp đồng được ký giữa doanh nghiệp dịch vụ Việt Nam và người lao động. Đối với hầu hết thị trường và ngành nghề làm việc, người lao động phải chi trả tiền môi giới.

Trong trường hợp người lao động phải trở về Việt Nam trước hạn do bất khả kháng (thiên tai, chiến tranh, công ty tiếp nhận phá sản...) hoặc các lý do khác mà không phải lỗi của người lao động, các doanh nghiệp dịch vụ Việt Nam sẽ yêu cầu công ty môi giới Malaysia hoàn trả một phần tiền môi giới nói trên theo nguyên tắc sau:

- * Nếu người lao động làm việc dưới 50% thời hạn hợp đồng thì hoàn trả 50% tiền môi giới.
- * Nếu người lao động làm việc trên 50% thời hạn hợp đồng, tiền môi giới sẽ không được hoàn trả.
- * Trong trường hợp các công ty môi giới của Malaysia không hoàn trả cho người lao động, doanh nghiệp dịch vụ Việt Nam sẽ chịu trách nhiệm hoàn trả khoản phí này cho người lao động.



2. Tiền dịch vụ

Mức trần tiền dịch vụ là một tháng lương cơ bản cho một năm làm việc theo hợp đồng. Doanh nghiệp dịch vụ Việt Nam sẽ thỏa thuận với người lao động về việc thu khoản tiền dịch vụ một lần hoặc thu làm nhiều lần.

Trong trường hợp người lao động vi phạm hợp đồng lao động hay pháp luật của nước tiếp nhận và phải về Việt Nam trước hạn, các doanh nghiệp dịch vụ vẫn được phép thu tiền phí dịch vụ theo hợp đồng đã ký kết.

3. Phí xin cấp thị thực:

Mức phí hiện tại làUSD người tương đương VND.

4. Vé máy bay một chiều từ Việt Nam sang Malaysia (bao gồm thuế sân bay):

Chi phí vé máy bay sẽ được thông báo tại thời điểm mua vé. Mức giá hiện tại là xấp xỉ VND.

5. Đóng góp Quỹ Hỗ trợ việc làm ngoài nước:

Người lao động phải đóng số tiền là 100.000 VND vào Quỹ Hỗ trợ việc làm ngoài nước. Quỹ Hỗ trợ việc làm ngoài nước được sử dụng để hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng nguồn lao động và giải quyết rủi ro cho người lao động.



Chi phí ở Malaysia

1. Tiền đặt cọc bảo đảm hợp đồng:

Tiền đặt cọc bảo đảm hợp đồng làRingit. Người sử dụng lao động Malaysia sẽ mở tài khoản cho số tiền này.

2. Thuế chính phủ:

Người lao động phải trả tiền thuế chính phủ quy định đối với lao động nước ngoài, từ mức 34,16 Ringit đến 154,16 Ringit/tháng, tùy thuộc vào lĩnh vực làm việc. Thuế này được trả cho Cục xuất nhập cảnh và chứng từ thanh toán được yêu cầu xuất trình khi nộp đơn xin thị thực

Mức thuế tính theo Malaysia Ringgit (MYR)

Lĩnh vực	Bán đảo Malaysia	Saban và Sarawak
Sản xuất chế tạo và xây dựng	1.250	1.010
Dịch vụ	1.850	1.490
Trang trại	590	590
Nông nghiệp và giúp việc gia đình	410	410

3. Thuế thu nhập:

Người lao động có trách nhiệm phải trả thuế thu nhập theo quy định của Malaysia nếu thu nhập của bạn trên 5,000 Ringit/1 tháng.

4. Chi phí ăn ở:

- * Người sử dụng lao động có thể khấu trừ tối đa từ người lao động không quá Ringit/tháng tiền ở và các chi phí liên quan;
- * Hãy thận trọng – Người sử dụng lao động có thể giới hạn mức điện năng và nước sinh hoạt mà người lao động có thể sử dụng hàng tháng và sẽ tính thêm tiền nếu người lao động dùng quá hạn mức này. Người lao động cần biết cụ thể thông tin về việc này bằng văn bản.

1.4.3 Trách nhiệm của người lao động tại Malaysia

Trong khi người lao động được hưởng những quyền trên, họ cũng phải thực hiện những trách nhiệm sau:

- * Người lao động phải thông báo với người sử dụng lao động nếu mình bị ốm và không thể làm việc được. Theo quy định của Luật Lao động, nếu người lao động vắng mặt khỏi nơi làm việc quá 2 ngày liên tiếp, vì bất kỳ lý do nào mà không thông báo cho người sử dụng lao động, hợp đồng lao động sẽ mặc nhiên bị chấm dứt.



- * Một khi thị thực, hợp đồng lao động hoặc giấy phép làm việc hết hạn, người lao động phải rời khỏi Malaysia. Nếu không, họ sẽ bị coi là lao động nước ngoài bất hợp pháp. Không được thay đổi người sử dụng lao động hoặc chấp nhận một việc làm mới khi hợp đồng lao động hiện tại vẫn còn giá trị. Việc người lao động làm việc với chủ sử dụng lao động không phải là người đứng tên trong hợp đồng lao động là vi phạm Luật Lao động. Nếu người lao động muốn làm việc cho chủ sử dụng lao động mới, trước tiên họ cần phải chấm dứt hợp đồng cũ đã. Nếu người lao động gặp khó khăn với người sử dụng lao động, hãy tìm cách giải quyết vấn đề bằng việc trao đổi với một ai đó mà họ tin tưởng, bao gồm Đại sứ quán, Trung tâm hỗ trợ lao động đi làm việc ở nước ngoài, doanh nghiệp dịch vụ hoặc một số cơ quan khác. Cần lưu ý rằng nếu người lao động đang bị lạm dụng, về mặt thể chất, tình dục, hoặc về tinh thần, họ cần nhanh chóng tìm cách để vượt qua được càng nhanh càng tốt.



- * Người lao động nên đến nơi làm việc trước 15 phút. Nghỉ giải lao đúng thời gian quy định và kết thúc giờ làm việc đúng thời gian quy định.

- * Hoàn thành công việc với chất lượng cao, hiệu quả và nhanh chóng. Những giao tiếp cá nhân, như gọi điện thoại trong giờ làm việc, thông thường là không được phép.

- * Sử dụng cẩn thận máy móc, thiết bị và dụng cụ làm việc. Người sử dụng lao động đã đầu tư tiền của mua sắm trang thiết bị và họ cũng mong muốn người lao động sử dụng cẩn thận tài sản của nhà máy.



* Chuẩn bị ăn mặc nghiêm túc, sạch sẽ và gọn gàng trước khi đến nơi làm việc;

* Dọn dẹp vệ sinh nơi làm việc sau khi kết thúc giờ làm, lau chùi và sắp xếp lại cẩn thận dụng cụ sau khi làm việc.

* Tuân thủ nội quy về an toàn và quy định khi làm việc của chủ sử dụng lao động. Nếu không, người lao động có thể bị chấm dứt hợp đồng vì có “hành vi sai trái” như:

- Hành vi sai trái liên quan đến việc thực hiện trách nhiệm của người lao động như cầu thả, khiến mình và người khác lâm vào tình thế nguy hiểm, lừa dối, lãng phí, không tuân thủ các quy định v.v
- Hành vi sai trái liên quan đến ứng xử như đánh nhau, tấn công, cãi nhau, đánh bạc, làm hư hại tài sản của nhà máy, nghiện hút v.v.
- Hành vi sai trái liên quan đến đạo đức ứng xử như có hành động khiếm nhã ví dụ như quấy rối tình dục.



Các giải pháp giải quyết tranh chấp

Chúng ta sẽ trao đổi 3 phương pháp giải quyết mâu thuẫn: giải quyết mâu thuẫn quan hệ cá nhân, hòa giải và các kênh giải quyết chính thức.

1. Trao đổi với người sử dụng lao động:



2. Hòa giải:

3. Giải quyết tranh chấp qua các kênh chính thức:

Các khiếu nại chính thức có thể được gửi đến các cơ quan quản lý như ban Quản lý lao động ngoài nước hay Đại sứ quán nước bạn tại Malaysia. Bạn có thể tiếp cận với đại sứ quán của nước mình, cơ quan tuyển dụng của bạn, hoặc một chức phi chính phủ để yêu cầu giúp đỡ.

1.5 LỢI ÍCH VÀ THÁCH THỨC KHI ĐI LÀM VIỆC Ở NƯỚC NGOÀI

1.5.1 Các ích lợi và thách thức khi làm việc ở nước ngoài

Những lợi ích khi làm việc ở nước ngoài

- * Làm việc ở nước ngoài, bạn có thể kiếm được thu nhập cao hơn so với thu nhập của bạn ở Việt Nam.
- * Bạn có cơ hội kiếm tiền và tiết kiệm tiền cho gia đình và cho tương lai của bạn. Bạn có thể tiết kiệm tiền để bắt đầu kinh doanh, trả tiền học hay mua đất xây nhà.
- * Bạn có thể nâng cao kỹ năng, gồm cả kỹ năng về công việc và giao tiếp.
- * Bạn có thể mở rộng tầm nhìn của mình. Bạn sẽ có dịp gặp những người khác và thấy nhiều điều mới mẻ.
- * Bạn có thể tìm hiểu một nền văn hóa mới. Bạn có thể học một ngoại ngữ mới.
- * Bạn có thể có tiếng nói trong cộng đồng của mình sau khi đi làm việc ở nước ngoài vì bạn đã trải nghiệm cuộc đời khi sống và làm việc ở một đất nước khác và gặp gỡ nhiều người khác. Bạn đã có kinh nghiệm vượt qua nhiều thách thức lớn.

Những thách thức khi làm việc ở nước ngoài

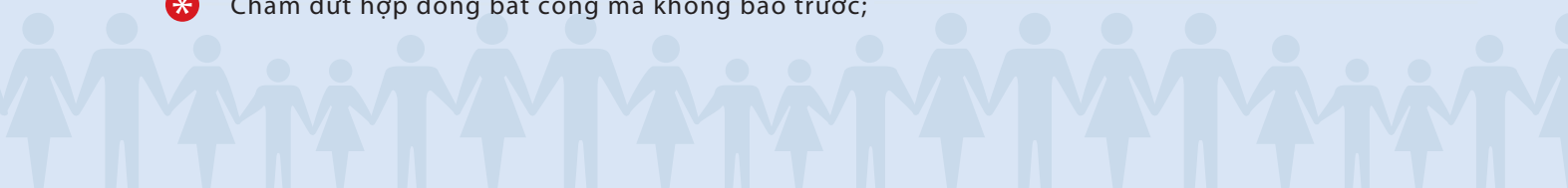
- * Xa gia đình và bạn bè. Thích ứng với một nền văn hóa mới với những khác biệt về phong tục tập quán, tôn giáo, thói quen sinh hoạt, đồ ăn thức uống và thời tiết khác lạ.
- * Chi phí đi làm việc ở nước ngoài cao, gồm tiền vé máy bay, ô tô, các giấy tờ đi lại, đào tạo, tiền môi giới, tiền dịch vụ, tiền ký quỹ, xét nghiệm y tế và kiểm tra kỹ năng tay nghề; và tại nước mà bạn đến là chi phí ăn ở, thuế, đi lại hoặc tham gia bảo hiểm xã hội.
- * Công việc có thể khó khăn, làm việc nhiều giờ và các điều kiện vất vả.

1.5.2 Lạm dụng về quyền mà lao động làm việc ở nước ngoài có thể gặp phải.

Lạm dụng quyền của người lao động bao gồm bất kì hình thức đối xử bất công hay không công bằng nào tại nơi làm việc, như vậy nó có thể bao gồm rất nhiều hành vi. Phổ biến là tình trạng người lao động phải làm nhiều giờ với mức chi trả thấp. Người lao động có thể phải làm việc trong điều kiện nguy hiểm ảnh hưởng đến an toàn và sức khỏe. Họ cũng dễ bị lạm dụng cơ thể hay bị quấy rối tình dục.

Các lạm dụng quyền lao động khác có thể bao gồm:

- * Tuyển dụng bất hợp pháp, thông tin sai lệch, lừa dối về bản chất công việc;
- * Buôn bán người để bóc lột tình dục hay bóc lột lao động ;
- * Thay đổi hợp đồng;
- * Trì hoãn trả lương, cắt giảm lương trái phép hay giữ lại lương;
- * Chấm dứt hợp đồng bất công mà không báo trước;



- ✖ Người sử dụng lao động giữ hộ chiếu của người lao động hay bất kì loại giấy tờ tùy thân nào để bắt người lao động làm thêm hay để hạn chế sự di chuyển của người lao động;
- ✖ Hạn chế sự đi lại của người lao động tại nơi ở và làm việc;
- ✖ Không cho người lao động được hưởng ngày nghỉ.

1.5.3 Thế nào là bóc lột lao động và cưỡng bức lao động:

Các dấu hiệu về bóc lột lao động có thể gồm:

- ✖ Phải làm việc nhiều ngày hoặc nhiều giờ;
- ✖ Điều kiện sinh hoạt không đảm bảo;
- ✖ Làm công việc nguy hiểm;
- ✖ Không được trả lương hoặc được trả mức lương thấp;
- ✖ Không tuân thủ các quy định của luật pháp trong lĩnh vực lao động hoặc không tuân thủ hợp đồng đã giao kết;
- ✖ Không có sự đảm bảo (về hợp đồng, về bảo hiểm xã hội v.v.);
- ✖ Điều kiện làm việc rất tồi tệ;
- ✖ Tính tiền lương không sòng phẳng;

Việc đồng thuận với một trong những điểm trên không thể dùng để biện hộ cho việc bóc lột lao động. Ví dụ, nếu một quốc gia có quy định về tiền lương tối thiểu thì quy định này sẽ được đảm bảo thực hiện bằng pháp luật. Quy định này sẽ mặc nhiên thay thế bất kỳ một thỏa thuận nào giữa người lao động và người sử dụng lao động về việc làm với mức thù lao thấp hơn tiền lương tối thiểu.

Lao động cưỡng bức có thể được hiểu là tình huống trong đó, việc bóc lột được tiến hành một cách có hệ thống bằng cách xóa bỏ các thỏa thuận thông qua việc áp dụng các hình phạt hoặc đe dọa áp dụng hình phạt.



Để xác định xem liệu bạn có đang ở trong tình trạng bị bóc lột lao động hoặc lao động cưỡng bức hay không, bạn có thể tự đặt ra một số câu hỏi như sau:

- * **Liệu bạn có được nghỉ giải lao trong ngày làm việc hoặc một tuần bạn có được nghỉ một ngày hay không?**

Nếu câu trả lời là không, bạn cần liên hệ với một trong những tổ chức được đề cập tại Phần 1.5.6 của Cuốn tài liệu này để được hỗ trợ.

- * **Công việc mà bạn đang thực hiện có giống như những gì mà bạn đã thỏa thuận trước đây, có thể là thỏa thuận miệng hoặc thỏa thuận trong hợp đồng?**

Nếu câu trả lời là không, bạn cần liên hệ với một trong những tổ chức được đề cập tại Phần 1.5.6 của Cuốn tài liệu này để được hỗ trợ.

- * **Bạn có lo sợ bị người sử dụng sa thải nếu bạn không đồng ý làm thêm giờ không?**

Nếu câu trả lời là có, bạn cần liên hệ với một trong những tổ chức được đề cập tại Phần 1.5.6 của Cuốn tài liệu này để được hỗ trợ.

- * **Bạn có sợ rằng điều kiện làm việc hoặc công việc mà bạn đang làm sẽ ảnh hưởng không tốt tới bạn/sức khỏe của bạn không?**

- * **Nếu câu trả lời là có, bạn cần liên hệ với một trong những tổ chức được đề cập tại Phần 1.5.6 của Cuốn tài liệu này để được hỗ trợ.**

- * **Liệu tiền lương của bạn có thấp hơn mức tiền lương tối thiểu của quốc gia nơi bạn đang làm việc không?**

Nếu câu trả lời là có, bạn cần liên hệ với một trong những tổ chức được đề cập tại Phần 1.5.6 của Cuốn tài liệu này để được hỗ trợ.

- * **Theo như bạn biết, có điều khoản nào trong luật lao động mà người sử dụng lao động không tuân thủ hay không?**

Nếu câu trả lời là có, bạn cần liên hệ với một trong những tổ chức được đề cập tại Phần 1.5.6 của Cuốn tài liệu này để được hỗ trợ.

- * **Người sử dụng lao động có khấu trừ nhiều từ tiền lương của bạn hoặc không trả bạn tiền lương hay không?**

Nếu câu trả lời là có, bạn cần liên hệ với một trong những tổ chức được đề cập tại Phần 1.5.6 của Cuốn tài liệu này để được hỗ trợ.

1.5.4 Các vấn đề nữ lao động nước ngoài có thể gặp phải

- * Lao động giúp việc gia đình có thể phải làm việc nhiều giờ đặc biệt nếu họ sống cùng với gia đình của người sử dụng lao động;
- * Không có thời gian để nghỉ ngơi và ngủ;
- * Bị quấy rối tình dục, lạm dụng tình dục hay hiếp dâm;
- * Bị từ chối được nghỉ phép hay các ngày nghỉ trong tuần hoặc buộc phải làm việc trong lúc ốm đau;
- * Bị thu giữ các giấy tờ đi lại như hộ chiếu để phòng người lao động bỏ trốn hoặc lấy lý do là để bảo vệ người lao động;
- * Bị ngăn cản không cho liên lạc với gia đình hay cán bộ Đại sứ quán, đại diện các tổ chức phi chính phủ, tổ chức công đoàn;
- * Trở thành nạn nhân của buôn bán người, bóc lột sức lao động hoặc bóc lột tình dục.



1.5.5 Các vấn đề nam lao động nước ngoài có thể gặp phải

- * Làm việc nhiều giờ mà không được nghỉ;
- * Bị giao thực hiện những công việc hoặc làm việc tại những nơi nguy hiểm, không bảo đảm sức khỏe;
- * Tiếp xúc với các nguyên liệu hay chất độc hại tại nơi làm việc;
- * Các điều kiện sinh hoạt không đảm bảo sức khỏe;
- * Bị lạm dụng về thể chất hay lời nói;
- * Bị buôn bán vì mục đích bóc lột lao động hoặc bán cho người sử dụng lao động khác để cưỡng bức lao động.



1.5.6 Tìm kiếm sự trợ giúp tại Malaysia

Bạn sẽ làm gì nếu bị lạm dụng?

Bạn có quyền báo cáo trường hợp lạm dụng đến các cơ quan có liên quan.

- Nếu là mâu thuẫn tại nơi làm việc** (ví dụ: lương của bạn bị giữ hay trả không đúng). Nên nhớ là nếu bạn bỏ đi khỏi nơi làm việc, người sử dụng lao động có thể hủy giấy phép lao động của bạn và bạn sẽ bị mất quyền ở lại Malaysia một cách hợp pháp. Bạn có thể tìm được công việc ở nơi khác tại Malaysia nhưng bạn sẽ bị trục xuất ngay nếu bị bắt. Bạn cần thực hiện các thủ tục để báo cáo với cơ quan hữu quan nếu trường hợp như vậy xảy ra để bạn không trở thành lao động bất hợp pháp tại Malaysia. Bạn có thể thông tin tới tổ chức phi chính phủ, công đoàn, Đại sứ quán nước bạn tại Malaysia, cơ quan cảnh sát, doanh nghiệp dịch vụ Việt Nam hoặc Cục Lao động của Malaysia.
- Nếu là vụ việc hình sự nghiêm trọng:** Nếu bạn bị lạm dụng về thể chất, tâm lí, lời nói hay tình dục, bạn phải báo cáo trường hợp này càng sớm càng tốt. Bạn có thể thông tin tới Trung tâm hỗ trợ lao động đi làm việc ở nước ngoài, tổ chức phi chính phủ, công đoàn, Đại sứ quán nước bạn tại Malaysia, cơ quan cảnh sát, doanh nghiệp dịch vụ Việt Nam hoặc Cục Lao động Malaysia. Hãy thu thập các giấy tờ có liên quan đến vụ việc. Dùng máy ảnh hay điện thoại di động chụp ảnh lại các vết thương trên người bạn. Nếu bạn không có máy ảnh, hãy viết lại về vụ việc, ghi rõ ngày giờ và những việc gì đã xảy ra với bạn.

Chi tiết địa chỉ để tìm sự trợ giúp

Có rất nhiều cơ quan tổ chức có thể giúp đỡ bạn khi bạn bị lạm dụng.

Lưu ý:

**Bạn hãy ghi lại các địa chỉ này và giữ ở nơi nào an toàn.
Chụp lại thông tin về các địa chỉ hỗ trợ này và gửi cho gia đình và bạn bè.**

Cố nhớ một hoặc hai số điện thoại hỗ trợ.

Bạn cần liên hệ với ai:

 TẠI VIỆT NAM

1. Cục Quản lý Lao động Ngoài nước, Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội

Địa chỉ: 41B Lý Thái Tổ, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: (04) 38249517, bấm số máy lẻ như sau:

- Phòng Đài Loan - Châu Mỹ: 309, 311;
- Phòng Hàn Quốc - Tây Á - Châu Phi: 303, 304
- Phòng Nhật Bản - Châu Âu - Đông Nam Á: 611, 614

Trang thông tin điện tử: www.dolab.gov.vn

Email: dolab@dolab.gov.vn

2. Doanh nghiệp đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài:

Tên doanh nghiệp: _____

Tên người liên hệ: _____

Chức vụ: _____

Địa chỉ doanh nghiệp: _____

Điện thoại: _____

Trang thông tin điện tử: _____

Email: _____

 TẠI MALAYSIA

1. Ban Quản lý lao động Việt Nam tại Malaysia

Địa chỉ: Tầng 4, West Block, Wisma Selangor Dredging, 142 - C Jalan Ampang,
50450 Kuala Lumpur

Email: labourkl@yahoo.com

Điện thoại: (00603) 21611753/55/57

Fax: (00603) 21611921

2. Đại sứ quán Việt Nam tại Malaysia

Địa chỉ: No 4, Persiaran Stonor, 50450, Kuala Lumpur

Điện thoại: (00603) 21484858/21484534/21484036/21641909

Fax: (00603) 21483270/21636334

Email: vnemb-my@mofa.gov.vn

Website: <http://vietnamembassy-malaysia.org>

Văn phòng Lao động Selangor (chỉ dành cho khiếu nại lao động và tai nạn nghề nghiệp)

Địa chỉ: Lô A405-7 Tingkat, A3 West Wing, Wisma Consplant 2
Số 7, Jln SS 16/1, 47500 Subang Jaya, Selangor
Điện thoại: (00603) 56361605; (00603) 56328800

Văn phòng Lao động Johor (chỉ dành cho khiếu nại lao động và tai nạn nghề nghiệp)

Địa chỉ: JKT Cawangan Johor Bahru, Tingkat 9&10, Menara Ansar
65 Jalan Trus, 80000 Johor Bahru Johor
Điện thoại: (0060) 72243188/89

Cơ quan cảnh sát và Cấp cứu y tế (nạn nhân của mua bán người)*

Điện thoại: 999

Đường dây hỗ trợ về quyền lợi của lao động

Điện thoại: (00601) 22234357

Đại hội Công đoàn Malaysia tại Selangor và Kuala Lumpur

Địa chỉ: Wisma MTUC, 10-5, Jalan USJ 9/5T, 47620 Subang Jaya, Selangor
Điện thoại: (00603) 80242953/ (00601) 62118024
Email: Mtuc.mrc@gmail.com

Đại hội Công đoàn Malaysia tại Penang

Địa chỉ: 2958 Jalan Prai Taman Indrawasih, 13600 Prai, Penang
Liên hệ: Vijay Sangaran
Điện thoại: (00601) 24734460/ (00601) 35870310
Email: vj.sangaran@yahoo.com

Đại hội Công đoàn Malaysia (Tại Johor)

Địa chỉ: Số 12, Jalan Mata Kucing
81200 Tampoi, Johor
Điện thoại: (00607) 2375710

* Số điện thoại này hoạt động 24 giờ mỗi ngày



Các tổ chức phi Chính phủ (NGOs):**Trung tâm trợ giúp pháp lý Kuala Lumpur (Hội đồng luật sư)**

Địa chỉ: Tầng 9, Wiama Kraftangan
Số 9 Jalan Tun Perak, 50050 Kuala Lumpur
Điện thoại: (00603) 26913005/ 26932072

Trung tâm trợ giúp pháp lý Johor Baharu (Hội đồng luật sư)

Địa chỉ: Tingkat 5, Mahkamah Sesyen & Magistret,
Jalan Ayer Molek, 80000 Johor Bahru
Điện thoại: (00607) 2235698



1.6 HOẠT ĐỘNG ‘ĐỒNG Ý’ HOẶC ‘KHÔNG ĐỒNG Ý’

1.7 TÌM GIẢI PHÁP CHO NHỮNG TÌNH HUỐNG KHÓ KHĂN

Bạn sẽ giúp những người lao động này bằng cách nào?

Anh Sơn là người lần đầu tiên đi làm việc ở nước ngoài. Anh cảm thấy rất buồn, đặc biệt là vào những ngày nghỉ. Khi còn ở nhà, trong những ngày nghỉ anh thường dành thời gian cho vợ con. Giờ đây khi làm việc ở nước ngoài anh thấy rất nhớ nhà và có cảm giác không yên tâm.

Bạn sẽ giúp anh Sơn như thế nào?



Anh Hùng được tuyển dụng vào làm việc tại một nhà máy. Khi đến nước bạn, anh bị bắt ký một bản hợp đồng khác với bản mà anh đã ký ở trong nước. Trong bản hợp đồng mới, anh sẽ phải làm việc ở nông trại chứ không phải công nhân trong nhà máy.

Bạn sẽ giúp anh Hùng như thế nào?



Chị Lan làm việc cho một nhà máy hóa chất có thể bị coi là nguy hiểm tới sức khỏe. Khi đến làm việc tại nhà máy, chị không được đào tạo và không nhận được sự bảo vệ phù hợp trong việc xử lý hóa chất. Điều kiện lao động hiện tại của Lan không được quy định trong hợp đồng lao động của chị.

Bạn sẽ giúp chị Lan như thế nào?



Chị Mai đang làm lao động giúp việc tại Malaysia. Người sử dụng lao động của chị không trả lương đúng hạn và còn giữ hộ chiếu, giấy phép lao động để đảm bảo chị không rời khỏi nơi làm việc trước khi hợp đồng hết hạn.

Bạn sẽ giúp Mai như thế nào?





HỌC PHẦN 2: ỨNG XỬ TẠI NƠI LÀM VIỆC VÀ TRONG CUỘC SỐNG



Làm thế nào để thích ứng với công việc và cuộc sống ở Malaysia

Mục tiêu của phần này:

Để học viên hiểu và vượt qua nỗi nhớ nhà, đồng thời thông tin cho họ những cách liên lạc với gia đình;

Để học viên xây dựng các hình thức giao tiếp hiệu quả với người sử dụng lao động của họ;

Để học viên hiểu tầm quan trọng của việc giữ gìn sức khỏe, và để bảo vệ những người lao động làm việc ở nước ngoài (nam giới và nữ giới) và gia đình của họ khỏi đại dịch HIV và AIDS;

Để học viên hiểu rõ hơn về việc làm thế nào để gửi tiền về một cách an toàn

Để học viên hiểu các khái niệm cơ bản của ngân sách và có thể xây dựng kế hoạch ngân sách đơn giản cho bản thân.

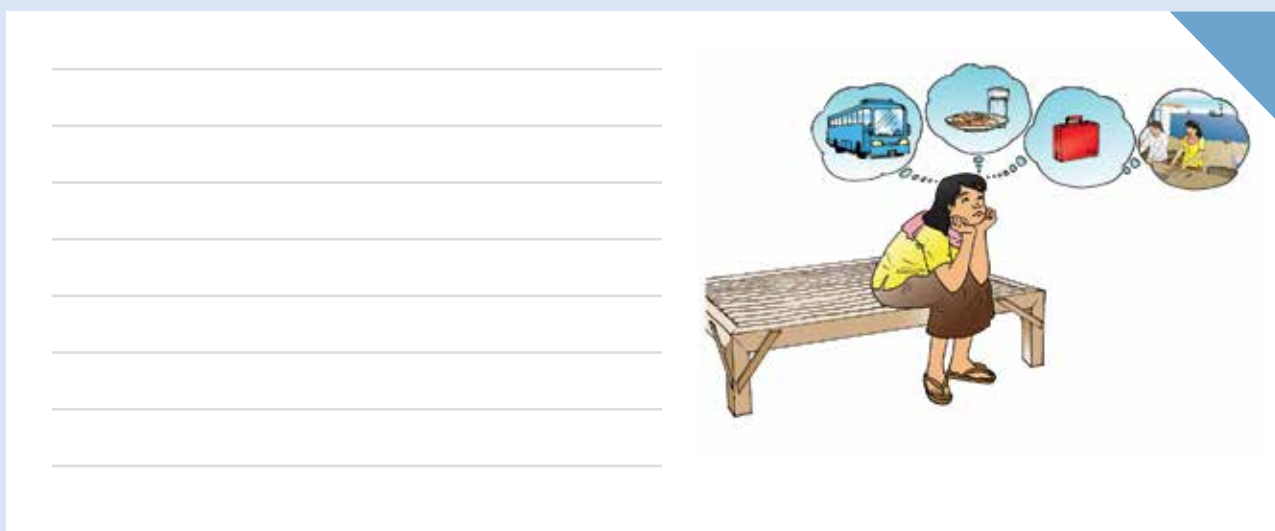
2.1 GIẢI ĐỐ TRONG IM LẶNG

2.2 LÀM THẾ NÀO THÍCH NGHI VỚI CUỘC SỐNG TẠI MALAYSIA

Bên cạnh mối quan tâm về tài chính khi làm việc ở nước ngoài, bạn cũng có thể thấy nhớ người thân, bạn bè, nhớ nhà và băn khoăn về việc làm thế nào để thích ứng với môi trường làm việc mới, với người sử dụng lao động và đồng nghiệp mới.

Dưới đây là một số lời khuyên giúp bạn giải quyết những vấn đề quan tâm.

- * Chấp nhận thực tế là bạn sẽ đi xa trong một khoảng thời gian dài.



- * Thu thập thông tin về đất nước bạn sẽ đến làm việc, văn hóa và con người của đất nước đó.



*** Chấp nhận sự thật rằng bạn có thể sẽ rất nhớ nhà.**



*** Thống nhất với gia đình về mức độ thường xuyên và hình thức bạn sẽ liên lạc với gia đình.**

* Thống nhất một số ký hiệu khi liên lạc với gia đình.



* Tìm cách đối phó với sự căng thẳng và chán chường.



2.3 GIAO TIẾP TẠI NƠI LÀM VIỆC

2.3.1 Phát triển mối quan hệ tốt với người sử dụng lao động:

Trong khi làm việc tại Malaysia, điều quan trọng là bạn phải phát triển được mối quan hệ tốt với người sử dụng lao động. Sau đây là một số điều cần ghi nhớ:

- * Tôn trọng người sử dụng lao động.

- * Tuân thủ đúng các thủ tục, quy định của nhà máy, công ty.

- * Không được đánh bạc hoặc ẩu đả.



2.3.2 Xây dựng mối quan hệ tốt với đồng nghiệp

Môi trường làm việc của bạn bao gồm cả các đồng nghiệp của bạn. Hiệu quả của bạn tại nơi làm việc có thể bị ảnh hưởng nếu bạn không có mối quan hệ tốt với các đồng nghiệp của bạn. Dưới đây là một số lời nhắc nhở:

* **Hãy thân thiện.**



* **Không được chỉ trích đồng nghiệp trước mặt họ, trước mặt người sử dụng lao động hay trước mặt những lao động khác.**



* **Tôn trọng sự đa dạng.**



2.3.3 Đóng vai về hành vi giao tiếp hiệu quả

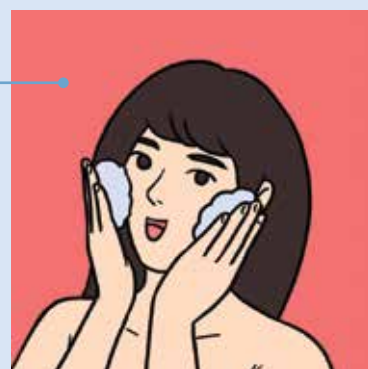
2.4 CHĂM SÓC SỨC KHỎE CỦA BẠN

2.4.1 Sức khỏe và Vệ sinh

Tầm quan trọng của việc giữ vệ sinh cá nhân

Chăm sóc bản thân và giữ vệ sinh cá nhân đóng vai trò rất quan trọng để ngăn ngừa bạn không bị bệnh và lây nhiễm bệnh cho người khác.

- * Đánh răng 2-3 lần mỗi ngày. Đánh răng và dùng chỉ nha khoa thường xuyên sẽ giúp loại bỏ thức ăn giắt răng và vi khuẩn gây hôi miệng. Hãy nhớ thường xuyên thay bàn chải đánh răng của bạn;
- * Tắm rửa hàng ngày bằng xà phòng hoặc sữa tắm để loại bỏ bụi bẩn, mồ hôi và vi khuẩn gây mùi cho cơ thể. Hãy chắc chắn rằng bạn gội đầu thường xuyên để đầu sạch sẽ và tóc không bị dầu;
- * Sử dụng lọ xịt khử mùi hàng ngày để cơ thể thơm tho;
- * Đảm bảo rằng bạn luôn mặc quần áo sạch sẽ. Nhớ thay đồ lót và tất chân hàng ngày;
- * Rửa tay mỗi khi cần thiết, đặc biệt là sau khi đi vệ sinh và trước khi ăn hoặc nấu ăn, bằng xà phòng và lau khô tay của bạn bằng khăn;
- * Giữ cho móng tay của bạn sạch sẽ và không có bụi bẩn bám vào và cắt móng tay thường xuyên;
- * Mang theo khăn giấy để sử dụng khi bạn hắt hơi và nhớ che miệng khi bị ho. Sử dụng khăn giấy khi bạn xì mũi;
- * Cắt tóc thường xuyên cho gọn gàng. Hãy đeo lưới che tóc tại nơi làm việc khi được yêu cầu.



Giữ gìn vệ sinh cá nhân, vệ sinh tại nơi làm việc, nhà ở và không gian sinh hoạt chung

Làm theo những lời khuyên về vệ sinh cá nhân dưới đây để đảm bảo bạn luôn sạch sẽ và chín chu lúc đi làm và gọn gàng, sạch sẽ lúc ở nhà. Việc giữ gìn vệ sinh cá nhân là rất quan trọng tại nơi làm việc cũng như ở nhà. Bạn có thể sẽ ở chung ký túc xá, chung phòng, hoặc nhà với những lao động khác. Bạn cần tôn trọng những người ở cùng bằng cách giữ cho chính mình, phòng ốc và không gian sinh hoạt chung luôn sạch sẽ và ngăn nắp.



- * Dọn và nhặt sạch những thứ rơi vãi quanh bạn. Thường xuyên quét dọn, lau chùi phòng ốc của bạn và những không gian sinh hoạt chung với người khác, bao gồm cả nhà bếp và phòng tắm;
- * Không vứt rác bừa bãi trên mặt đất. Đổ rác thường xuyên để tránh thu hút ruồi và côn trùng khác mang vi khuẩn có hại;
- * Giữ cho sàn nhà và lối đi lại thông thoáng, không có vật cản;
- * Giữ cho sàn nhà sạch và khô ráo để người khác không bị trượt chân. Giữ cho nhà bếp và phòng tắm sạch sẽ, không có vi khuẩn và vi trùng. Lau sạch các bề mặt bằng nước sạch và sử dụng chất khử trùng để loại bỏ vi khuẩn có thể sản sinh theo thời gian;
- * Nếu bạn mặc quần áo bảo hộ tại nơi làm việc, bạn nên giặt chúng thường xuyên và không giặt chung với các quần áo khác để hóa chất nguy hiểm không bị dính sang quần áo khác;
- * Không tiểu tiện hoặc nhổ bậy ở nơi công cộng. Những hành vi đó bị xã hội coi là gây mất thuần phong mỹ tục;
- * Hãy cất giữ thức ăn ở trong tủ lạnh để đồ ăn không bị hỏng hoặc có hại khi bạn sử dụng;
- * Rửa chén đĩa của bạn bằng xà phòng và nước nóng sau khi sử dụng để vi khuẩn có hại không sinh sôi;
- * Lau sạch nước đổ trên sàn nhà hoặc trong tủ lạnh nếu có.



2.4.2 HIV/AIDS

HIV là gì và AIDS là gì – HIV lây truyền như thế nào?

HIV là viết tắt của từ	AIDS là viết tắt của từ:
Human	Acquired
Immunodeficiency	Immune
Virus: Virus suy giảm miễn dịch ở người	Deficiency
	Syndrome: Hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải

HIV “**dương tính**” có nghĩa là bạn có vi rút HIV trong cơ thể:

- ✳ Cho đến nay, HIV không thể chữa trị được, nhưng có thể điều trị bằng thuốc kháng virus (gọi là ARV) và có thể cải thiện cuộc sống của người nhiễm HIV. Bác sĩ phải giải thích cho bạn về thuốc ARV. Đừng bao giờ sử dụng thuốc ARV mà không tham khảo ý kiến bác sĩ trước;
- ✳ Một người nhiễm HIV có thể vẫn khỏe mạnh trong một thời gian dài bởi vì bệnh có thể tiến triển trong nhiều năm;
- ✳ Điều quan trọng cần nhớ là những người không có dấu hiệu vẫn có thể truyền HIV sang cho người khác bằng con đường quan hệ tình dục không an toàn và dùng chung bơm kim tiêm;
- ✳ Nếu bạn biết mình nhiễm HIV, bạn cần phải bảo vệ người khác để không bị lây nhiễm cũng như biết cách chăm sóc bản thân;
- ✳ Bạn phải nói cho (các) bạn tình biết bạn bị nhiễm HIV;
- ✳ Nhiễm HIV sẽ dẫn đến giấy phép lao động của bạn ở Malaysia bị chấm dứt.

HIV “**âm tính**” có nghĩa là bạn không có virus HIV trong cơ thể:

- ✳ Kết quả “âm tính” có nghĩa là hiện tại bạn không bị nhiễm HIV. Nhưng điều đó không có nghĩa là sau này, bạn sẽ không bị nhiễm HIV. Bạn vẫn cần phải bảo vệ bản thân.
- ✳ Lưu ý một điều là phải mất tới 3 tháng thì kết quả xét nghiệm máu mới có thể cho bạn biết là bạn có bị dương tính với HIV (HIV+) hay không. “Giai đoạn cửa sổ” này khác nhau đối với từng người. Nói một cách khác, nếu tối hôm qua, bạn quan hệ tình dục không an toàn (và kết quả là bạn đã bị nhiễm HIV), và hôm nay, bạn làm xét nghiệm HIV thì bạn cũng sẽ không biết mình bị nhiễm HIV hay chưa.

Virus HIV hầu như chết ngay khi ở ngoài cơ thể người. Để bị nhiễm HIV thì chất lỏng đó cần thâm nhập vào hệ thống máu của bạn. Điều này có thể xảy ra với các hành động sau:

- ✳ quan hệ tình dục qua đường âm đạo;
- ✳ quan hệ tình dục qua đường hậu môn;

- * quan hệ tình dục qua đường miệng (nguy cơ tương đối thấp);
- * dùng chung hoặc sử dụng lại các dụng cụ bị tiêm chích (kim tiêm, xy lanh), vật nhọn và dụng cụ xăm trổ; bị truyền máu có nhiễm HIV;
- * bị thương chảy máu - nguy cơ nhiễm HIV qua con đường này là rất thấp. Tuy nhiên, bất cứ trường hợp nào có liên quan tới máu thì tốt nhất là phải có biện pháp bảo vệ, ví dụ như sử dụng găng tay và đảm bảo máu không tiếp xúc với bất cứ vết thương hở nào;
- * HIV cũng có thể lây truyền từ mẹ sang con trước và trong khi sinh và qua sữa mẹ.

Bạn có thể bảo vệ mình không bị lây nhiễm HIV như thế nào?

- * Không thể nhìn bề ngoài và kết luận một người có bị nhiễm HIV hay không;
- * Khi quan hệ tình dục qua đường âm đạo hoặc đường hậu môn, cũng như qua đường miệng với một người mà bạn không biết rõ tình trạng HIV của họ, hãy thường xuyên sử dụng bao cao su đúng cách;
- * Dùng bơm kim tiêm tiệt trùng (hoặc dụng cụ xăm trổ hay vật nhọn) mới hoặc đúng cách để dự phòng lây nhiễm HIV. Việc rửa sạch các thiết bị và bơm kim tiêm không phải là cách đáng tin cậy để phòng ngừa lây nhiễm.
- * Quan hệ chung thủy, duy nhất với bạn tình không bị lây nhiễm.
- * Phụ nữ mang thai nhiễm HIV nên hỏi ý kiến bác sỹ các cách bảo vệ em bé để không bị lây nhiễm HIV.

Phòng ngừa lây truyền từ mẹ sang con

- * Lây truyền từ mẹ sang con chỉ có thể được phòng ngừa với việc sử dụng thuốc ARV đối với người mẹ từ trước khi sinh, và sau đó là đối với con ngay sau khi sinh.
- * Để mổ cũng giảm nguy cơ lây truyền từ mẹ sang con.

Các yếu tố tăng nguy cơ lây nhiễm HIV

- * Một người mắc bệnh lây truyền qua đường tình dục có nguy cơ nhiễm HIV cao hơn. Phụ nữ có khả năng lây nhiễm HIV từ nam giới cao gấp hai lần so với nam giới lây nhiễm từ nữ giới. Về mặt sinh học và xã hội, phụ nữ có nguy cơ lây nhiễm HIV cao hơn vì:
 - Cấu trúc xã hội và văn hóa có thể làm cho phụ nữ cảm thấy khó khăn khi trao đổi về vấn đề tình dục và yêu cầu bạn tình sử dụng bao cao su;
 - Về mặt sinh học, phụ nữ có nguy cơ lây nhiễm HIV hơn bởi vì các mô mềm trong âm đạo có thể bị rách một cách dễ dàng, và thẩm thấu các chất lỏng dễ dàng hơn, trong đó có cả tinh dịch. Tinh dịch cũng chứa nhiều virus HIV hơn dịch âm đạo, và có thể ở lâu hơn trong âm đạo.

Hoạt động: Ai có nguy cơ lây nhiễm HIV, mắc bệnh AIDS và các bệnh lây truyền qua đường tình dục khác?



2.5 HÃY LÀ NGƯỜI TIÊU DÙNG THÔNG THÁI: “THỨ BẠN MUỐN” VÀ “THỨ BẠN CẦN”

2.6 QUẢN LÝ TIỀN CỦA BẠN

2.6.1 Chi trả các chi phí để đi làm việc ở nước ngoài

Mọi người sẽ có các lựa chọn khác nhau để trả chi phí đi làm việc ở nước ngoài. Một số gia đình có thể trả toàn bộ chi phí để đi làm việc tại nước ngoài từ tiền tiết kiệm. Các gia đình khác có thể sẽ bán một tài sản nào đó ví dụ như vàng, nhưng họ cũng có thể vay mượn từ bạn bè hoặc người cho vay lãi hoặc ngân hàng để chi trả các chi phí đi làm việc ở nước ngoài. Số khác hầu như dựa vào tiền tạm ứng từ doanh nghiệp hoạt động dịch vụ nhưng họ lại dùng tiền tiết kiệm của mình để chi trả các chi phí gián tiếp. Lưu ý là nếu bạn vay tiền từ doanh nghiệp hoạt động dịch vụ hoặc từ người cho vay lãi thì các chi phí này có thể sẽ bị khấu trừ vào tiền lương sau này. Phải chắc chắn là bạn hiểu đầy đủ các chi phí và điều khoản của bất cứ khoản vay nào và phải có giấy tờ. Đây là điều quan trọng trong trường hợp phát sinh tranh chấp.

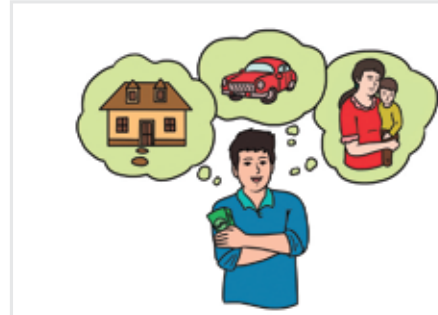
Khi quyết định bạn sẽ chi trả như thế nào, cần ghi nhớ những điểm sau:

- * Bạn có nhiều cách để thanh toán các chi phí đi làm việc ở nước ngoài. Mỗi lựa chọn đều có những điểm thuận lợi và bất lợi riêng của nó. Điều quan trọng là bạn hiểu được và cùng gia đình trao đổi, thống nhất những hình thức phù hợp với hoàn cảnh gia đình.
- * Bạn có thể có nhiều lựa chọn để chi trả chi phí đi làm việc ở nước ngoài. Hãy cố gắng chọn (những) cách nào ít tốn kém nhất có thể. Cố gắng tránh các khoản vay lãi cao và hãy xem xét tổ chức tài chính chính thức nào mà có thể cho vay lãi suất thấp hơn.
- * Khi bạn quyết định đối với một lựa chọn tài chính nào đó, bạn hãy đi tìm hiểu để có được thông tin về mức chi phí phù hợp nhất. Hãy nhớ rằng thông tin là sức mạnh!

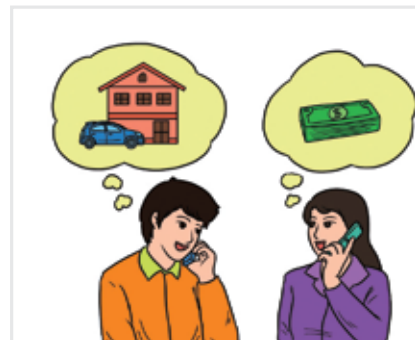


2.6.2 Lưu ý về quản lý tiền bạc tại Malaysia

- * Có một mục tiêu rõ ràng để tiết kiệm ngắn hạn và dài hạn.



- * Trao đổi các mục tiêu tiết kiệm ngắn hạn và dài hạn với gia đình bạn.



- * Thu thập tất cả thông tin cần thiết để lên kế hoạch tốt.



* Lập kế hoạch bạn có thể tiết kiệm mỗi tháng bao nhiêu tiền.



* Điều chỉnh kế hoạch của bạn.



* Mở tài khoản ngân hàng tại Malaysia.



2.6.3 Làm thế nào để gửi tiền về nhà

Bạn nên lựa chọn chuyển với một nhà cung cấp dịch vụ chuyển tiền chính thức đáng tin cậy - như các ngân hàng, các nhà khai thác chuyển tiền hoặc bưu điện.

Tại sao sử dụng các kênh chính thức?

- Các kênh này an toàn và đáng tin cậy hơn. Bạn sẽ dễ dàng theo dõi tiền của mình. Bạn sẽ có báo cáo (biên lai) cho tất cả các giao dịch của bạn.

Ưu điểm của việc sử dụng dịch vụ ngân hàng:

- Tiền của bạn có thể sinh lãi. Bạn có thể gửi tiền trực tiếp vào tài khoản tiết kiệm một thành viên của gia đình. Nếu họ không sử dụng tiền kiểu hối, bạn có thể được hưởng lãi suất nếu được đặt trong một tài khoản có lãi.

Trước khi bạn chuyển tiền và chọn nhà cung cấp dịch vụ chuyển tiền của bạn – hãy đặt ra các câu hỏi!

Bạn có thể chuyển tiền theo bốn cách: tài khoản đến tài khoản, tài khoản đến tiền mặt, tiền mặt đến tài khoản, tiền mặt đến tiền mặt. Nhận thức rõ ràng về các khía cạnh quan trọng dẫn đến sự lựa chọn của bạn: sự thuận lợi, chi phí, thời gian và độ an toàn.

Các câu hỏi đưa ra để trả lời bao gồm:

- Chi phí cho việc chuyển tiền là bao nhiêu?
- Mất bao lâu để gia đình bạn nhận được tiền?
- Gia đình bạn sẽ nhận được đủ số tiền hay sẽ bị mất một khoản phí?
- Bạn phải mang theo giấy tờ tùy thân gì để gửi tiền? Cần giấy tờ gì để nhận tiền?
- Phải điền vào những biểu mẫu nào để chuyển tiền?
- Việc chuyển tiền có cần phải thực hiện thông qua một tài khoản ngân hàng?
- Bạn có đưa ra các dịch vụ khác không, chẳng hạn như một tài khoản tiết kiệm, mức giá ưu đãi về các dịch vụ tài chính, dịch vụ phi tài chính khác như tư vấn?

Các nhà cung cấp dịch vụ chuyển tiền chính thức và không chính thức

- * Các nhà cung cấp dịch vụ chính thức: hoạt động theo quy định và sự giám sát của Chính phủ. Hình thức này gồm:

- Các ngân hàng;
- Các dịch vụ chuyển tiền (MTO);
- Ngân hàng thương mại và nông thôn;
- Các tổ chức tài chính vi mô;
- Liên đoàn tín dụng hợp tác xã;
- Các nhà cung cấp dịch vụ thanh toán di động.



* Các nhà cung cấp dịch vụ chuyển tiền không chính thức: Không có sự giám sát và hoạt động không theo quy định của Chính phủ. Hình thức này bao gồm:

- Các cửa hàng bán lẻ;
- Các cửa hiệu cầm đồ;
- Người chuyển phát thư;
- Các quầy đổi tiền;
- Taxi/xe tải/các nhà cung cấp vận tải khác;
- Bạn bè và gia đình;
- Danh nghiệp hoạt động dịch vụ



Làm thế nào để gửi tiền thông qua các nhà cung cấp dịch vụ chuyển tiền chính thức

Công ty dịch vụ chuyển tiền, như Western Union và MoneyGram:

Hãy sử dụng các dịch vụ này khi bạn cần chuyển tiền nhanh về nhà. Thông thường sau vài phút, người nhận tiền có thể nhận được khoản tiền được gửi. Dưới đây là một số bước để gửi tiền về nhà:

1. Đến các Công ty dịch vụ chuyển tiền, mang theo giấy tờ tùy thân của bạn: hộ chiếu, giấy phép làm việc, giấy phép lái xe.
2. Điền vào giấy đề nghị "gửi tiền" đơn giản, đưa phiếu này, số tiền mà bạn muốn chuyển và phí chuyển tiền cho nhân viên công ty. Bạn phải điền thông tin của người nhận như họ, tên, địa chỉ, thành phố và quốc gia. Bạn cũng cần cung cấp thông tin của người gửi như họ, tên của bạn, địa chỉ, thành phố, quốc gia và số điện thoại.
3. Các công ty chuyển tiền này cũng có thể cung cấp các dịch vụ khác, nhưng hãy kiểm tra mức phí dịch vụ! Những dịch vụ này gồm chuyển séc trực tiếp tới nhà của người nhận hoặc gọi điện thông báo cho người nhận biết là họ có một khoản tiền gửi.
4. Bạn sẽ được cấp một số hồ sơ để đối chiếu.
5. Liên lạc với người mà bạn đang chuyển tiền cho họ, và cung cấp số đối chiếu đó cho họ và thông báo số tiền mà bạn đã gửi. Chỉ trong một vài phút người nhận có thể nhận được số tiền bạn gửi. Người mà bạn gửi tiền cho họ phải đến chi nhánh của các Công ty dịch vụ tại Việt Nam để nhận tiền.

Chuyển tiền qua ngân hàng:

Chuyển tiền qua ngân hàng thì không nhanh bằng qua các Công ty dịch vụ chuyển tiền. Bạn cần thực hiện các bước sau:

1. Liên lạc hoặc tới ngân hàng và mang theo giấy tờ cá nhân: hộ chiếu, giấy phép làm việc, giấy phép lái xe;
2. Điền vào giấy đề nghị chuyển tiền (đơn giản và ngắn gọn);
3. Cung cấp cho nhân viên ngân hàng các thông tin sau: Số tài khoản người nhận, tên ngân hàng của người nhận và mã SWIFT. Mã SWIFT là một mã số phân biệt của các ngân hàng. Mỗi ngân hàng trên thế giới đều có một mã số SWIFT. Bạn nhớ thu thập thông tin này trước khi đi.

4. Thông báo cho người nhận về số tiền mà bạn chuyển, và trong vài phút (thời gian nhận tiền chuyển phụ thuộc vào ngân hàng) thì người nhận có thể nhận được tiền tại ngân hàng.

Lưu ý:

Phí chuyển tiền qua ngân hàng thấp hơn qua Công ty dịch vụ chuyển tiền. Tuy nhiên, mức phí có thể thay đổi nên bạn cần hỏi nhân viên ngân hàng trước khi chuyển tiền.

Những điều cần lưu ý khi chuyển tiền về trong nước?

- * Trước khi đi làm việc ở nước ngoài bạn hãy viết các thông tin cá nhân của các thành viên trong gia đình, trong đó có thông tin tài khoản và mã số SWIFT của ngân hàng và cất giữ cẩn thận thông tin này;

- * Nhờ người sử dụng lao động hoặc bạn bè giúp đỡ khi mở tài khoản hoặc giao dịch lần đầu ở ngân hàng;



- * Đừng nhận lời bất cứ người nào đề nghị với bạn là họ sẽ giúp chuyển tiền của bạn cho gia đình bạn trừ khi bạn biết rất rõ và tin tưởng người này.

- * Yêu cầu ngân hàng cung cấp giấy biên nhận mỗi lần giao dịch tại ngân hàng.

- * Thông báo cho gia đình là bạn vừa chuyển tiền và nói rõ số tiền đã chuyển;

- * So sánh mức phí của các nhà cung cấp dịch vụ chuyển tiền khác nhau và lựa chọn nơi có dịch vụ tốt nhất.



2.7. HOẠT ĐỘNG: CHÚNG TA CÙNG NHAU LẬP NGÂN SÁCH

Trong bài học này chúng ta sẽ xem lại công cụ có thể sử dụng để đưa ra các quyết định chi tiêu và giúp bạn tiết kiệm được tiền để đạt được mục tiêu.

Bạn hãy viết ra câu trả lời cho những câu hỏi sau:

1. Ngân sách là gì?

2. Thu nhập là gì? Các nguồn thu nhập của bạn?

3. Các loại nguồn thu nhập khác nhau là gì?

4. Tổng thu nhập là gì?

5. Các khoản chi phí cá nhân là gì?

6. Tiết kiệm cá nhân và công thức tính là gì?

7. Chi phí gia đình là gì ?

8. Tiết kiệm thực tế và công thức tính là gì?

Hoạt động “Chúng ta cùng lập ngân sách”

Tính số tiền Tiết kiệm cá nhân (TKCN), và Tiết kiệm thực tế (TKTT) trong bảng dưới đây

- ✳ Tổng thu nhập (TTN) = 900 MYR
- ✳ Chi tiêu cá nhân (CTCN) = 100 MYR
- ✳ Chi tiêu gia đình (CTGD) = 150 MYR

Mục để tính	Công thức	Câu trả lời
Tiết kiệm cá nhân (TKCN)	TTN – CTCN	?
Tiết kiệm thực tế (TKTT)	TKCN – CTGD	?

Bạn có muốn tăng khoản tiền tiết kiệm thực tế của mình không? Dựa trên tính toán ngân sách, bạn sẽ làm điều đó như thế nào?

2.7.1 Ghi chép thu nhập và các khoản chi tiêu của bạn

Bạn nên giữ bản ghi chép thu nhập và các chi tiêu hàng ngày, điều này sẽ giúp bạn biết tiền của bạn đi đâu. Nếu bạn có thêm khoản thu nhập hay một khoản dư thừa, bạn có thể tiết kiệm khoản tiền đó để đạt được mục tiêu khi đi làm việc ở nước ngoài. Nếu ngân sách cho biết bạn không có đủ tiền để trả các khoản chi, hay bị thâm hụt, bạn cần cắt giảm một số khoản chi tiêu. Một bản ngân sách hiệu quả giúp bạn chi trả những thứ bạn cần và tiết kiệm để đạt được mục tiêu đề ra. Dưới đây là một Bảng mẫu Thu nhập và Chi tiêu.

Hãy điền vào cột “Thu nhập” nếu đó là khoản thu nhập và điền vào cột “chi phí” nếu đó là khoản chi tiêu.

Bạn tiết kiệm được bao nhiêu?

Bảng thu nhập và chi tiêu hàng ngày

Tháng:
Năm:

TT	Ngày	Mô tả	Thu nhập	Chi phí
	25/07/2012	Nhận tiền lương	900 MYR	
	25/07/2012	Tiền làm thêm ngoài giờ	50 MYR	
	27/07/2012	Trả tiền điện thoại		15 MYR
	30/07/2012	Gửi tiền về cho gia đình		150 MYR
	30/07/2012	Chi phí thuê nhà		50 MYR
	31/07/2012	Chi phí đồ dùng		50 MYR
Tổng			950 MYR	265 MYR
Tiết kiệm =				



HỌC PHẦN 3: ÔN TẬP VÀ KIỂM TRA



Học phần 3: Ôn tập và Kiểm tra

Mục đích của học phần này:

Kiểm tra kiến thức của học viên về nội dung bồi dưỡng kiến thức cần thiết trước khi xuất cảnh;

Cho học viên thời gian ôn và nhớ lại những kiến thức đã học;

Để học viên có thể lập kế hoạch sau này và kế hoạch trở về;

Để học viên sử dụng kiến thức và các kỹ năng tiếp thu được từ khóa học và thông qua việc học hỏi lẫn nhau;

Để học viên phản hồi các ý kiến đối với khóa học.

Bạn tự tin như thế nào?

Bạn biết gì về việc di cư (đi làm việc ở nước ngoài) không? Hãy làm bài trắc nghiệm này và sẽ có câu trả lời. Khoanh tròn câu trả lời phù hợp nhất đối với bạn cho câu hỏi và cộng tổng số điểm để xem bạn đã làm tốt như thế nào.

1. Có những rủi ro nào đối với việc di cư không?

- A. Có! Tôi đã thảo luận những vấn đề này với gia đình tôi.
- B. Không, việc di cư luôn an toàn.
- C. Có một số rủi ro đối với việc di cư.

2. Cần chuẩn bị những giấy tờ gì trước khi ra nước ngoài?

- A. Hộ chiếu, thị thực, giấy phép lao động, hợp đồng, tiền vé máy bay hoặc xe buýt, thông tin tài khoản ngân hàng và danh sách các số điện thoại khẩn cấp. Một bộ bản sao những giấy tờ đó sẽ được gửi lại cho gia đình tôi.
- B. Không cần chuẩn bị giấy tờ gì, doanh nghiệp hoặc người sử dụng lao động sẽ thu xếp những giấy tờ cần thiết cho tôi.
- C. Hộ chiếu và thị thực.

3. Đi làm việc ở nước ngoài sẽ không mất khoản chi phí nào?

- A. Không có chuyện đó.
- B. Đôi khi sẽ phải trả một số chi phí.
- C. Không phải vậy. Chi phí sẽ do người sử dụng lao động hoặc công ty môi giới chi trả nhưng tôi bị yêu cầu phải trả lại những chi phí đó.

4. Sau khi bạn ký hợp đồng, bạn sẽ làm gì với bản hợp đồng đó?

- A. Gửi lại bản hợp đồng cho người sử dụng lao động.
- B. Xin một bản sao và cất giữ cẩn thận.
- C. Xin một bản sao và gửi cho bố mẹ bạn giữ.

5. Bạn của bạn ký hợp đồng trước khi xuất cảnh. Khi đến Malaysia, người ta yêu cầu anh ấy ký một bản hợp đồng khác, được viết bằng tiếng nước ngoài và anh ấy không hiểu nội dung hợp đồng đó. Bạn sẽ giúp anh ấy như thế nào?

- A. Tôi không biết phải giúp thế nào.
- B. Tôi sẽ bảo anh ấy rằng việc thay đổi hợp đồng là một việc làm vi phạm đến quyền lợi và anh ấy nên nói chuyện với người sử dụng lao động.
- C. Tôi sẽ bảo anh ấy rằng việc thay đổi hợp đồng là một việc vi phạm đến quyền lợi của anh ấy và anh ấy nên nói chuyện với người sử dụng lao động, doanh nghiệp dịch vụ, Đại sứ quán hoặc tổ chức phi chính phủ.

6. Làm thế nào để có thể tăng được tiền tiết kiệm cá nhân?

- A. Chỉ chi những khoản có nhu cầu, không phải những khoản mà cá nhân mong muốn.

B. Tiết kiệm tiền không phải là việc quan trọng.

C. Tôi sẽ lập ngân sách trước khi đi và tiết kiệm chi tiêu của mình dựa trên nhu cầu chứ không phải những gì mong muốn. Nếu muốn tiết kiệm hơn nữa, tôi thậm chí sẽ chi tiêu ít hơn cả nhu cầu của mình.

7. Bạn gửi bao nhiêu tiền lương về cho gia đình mình?

A. Tôi gửi tất cả thu nhập của mình về cho gia đình.

B. Tôi gửi đủ tiền để người nhà chi dùng cho những việc cần thiết, và tôi cũng tiết kiệm một số tiền để thực hiện những mục đích của tôi.

C. Tôi sẽ gửi bất cứ khoản tiền nào mà bố mẹ tôi bảo tôi gửi.

8. Tôi biết cách gửi tiền về nhà

A. Tôi không chắc lắm, nhưng tôi có thể nhờ một người bạn của gia đình cầm giúp về nhà.

B. Có. Tôi có thể sử dụng dịch vụ ngân hàng, tổ chức chuyển tiền, hoặc một tổ chức dịch vụ tài chính vi mô.

C. Tôi không biết làm thế nào để gửi tiền về nhà.

9. Bạn sẽ làm gì nếu bạn bị lạm dụng về thể chất, tâm lý, lời nói hoặc tình dục?

A. Tôi không biết phải làm thế nào.

B. Tôi sẽ tìm một công việc khác với người chủ khác.

C. Tôi sẽ ghi lại sự việc (ví dụ như chụp ảnh) và sẽ liên hệ với một tổ chức phi chính phủ, Đại sứ quán tại nước sở tại hay các cơ quan hữu quan tại Malaysia.

10. Sau khi về nước, bạn sẽ làm gì?

A. Tìm một công việc phù hợp với tay nghề.

B. Bắt đầu một công việc kinh doanh.

C. Tôi không biết. Tôi chưa nghĩ về việc đó



Bảng mục tiêu khi đi làm việc ở nước ngoài

Mục tiêu ngắn hạn của tôi là:

Đến ngày:

Chi phí:

Tôi cần phải tiết kiệm bao nhiêu tiền mỗi tháng

Mục tiêu dài hạn của tôi là:

Đến ngày:

Chi phí:

Tôi cần phải tiết kiệm bao nhiêu tiền mỗi tháng

Mục tiêu ngắn hạn của gia đình tôi là:

Đến ngày:

Chi phí:

Tôi cần phải tiết kiệm bao nhiêu tiền mỗi tháng

Mục tiêu dài hạn của gia đình tôi là:

Đến ngày:

Chi phí:

Tôi cần phải tiết kiệm bao nhiêu tiền mỗi tháng

TÀI LIỆU BỒI DƯỠNG KIẾN THỨC CẦN THIẾT CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG TRƯỚC KHI XUẤT CẢNH

TỪ VIỆT NAM SANG MALAYSIA: TÀI LIỆU DÀNH CHO HỌC VIÊN

Tài liệu này được sử dụng để tiến hành các khóa đào tạo định hướng cần thiết cho người lao động trước khi xuất cảnh sang làm việc tại Malaysia. Tài liệu này sẽ trang bị cho người lao động những kiến thức và kỹ năng để thích ứng với môi trường làm việc và văn hóa của đất nước Malaysia.

Người lao động đi làm việc ở nước ngoài đóng góp to lớn đối với sự phát triển của cả nước gửi và nước tiếp nhận lao động. Mặc dù vậy, rất nhiều lao động, đặc biệt là lao động tại các khu vực đòi hỏi kỹ năng tay nghề thấp đang là đối tượng bị lạm dụng và bóc lột lao động. Đào tạo định hướng cần thiết cho người lao động trước khi xuất cảnh cung cấp thông tin cho họ về quyền và trách nhiệm của người lao động; văn hóa, chính sách và luật pháp của nước tiếp nhận lao động; các dịch vụ hỗ trợ và cơ chế giải quyết các vấn đề nảy sinh, tranh chấp; cách thức chuyển tiến về nhà và trở về, tái hòa nhập. Mục đích cuối cùng mà tài liệu hướng tới đó là giảm thiểu rủi ro cho người lao động, nâng cao năng lực tự bảo vệ, nhận biết các tình huống vi phạm quyền lao động, tìm kiếm hỗ trợ khi cần thiết để đi làm việc ở nước ngoài thực sự đem lại lợi ích và kết quả tích cực.



Văn phòng ILO Việt Nam

48 – 50 Nguyễn Thái Học, Ba Đình, Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại : (0084) 437340902 Fax : (0084) 437340904

Email: HANOI@ilo.org

Website: <http://www.ilo.org/hanoi>

DECENT WORK

A better world starts here.

9789228285277 (bản in)
9789228285284 (web pdf)